



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
CỤC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

ĐIỂM BÁO

Ngày 07 tháng 10 năm 2019

Bộ, ngành

- 1. Cần hợp lực giảm thiểu tín dụng đen**
- 2. Dạy thêm, học thêm không còn cấp phép nữa thì quản lý như thế nào?**
- 3. Cách mạng công nghiệp 4.0: Những lĩnh vực được trông đợi nhất**
- 4. Hội nghị Tổng cục trưởng Hải quan ASEM 13: Nâng cao vị thế Hải quan Việt Nam**
- 5. Sẽ thí điểm áp dụng Bảo lãnh thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu**
- 6. Bộ Tài chính luôn lắng nghe, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp**
- 7. Để doanh nghiệp tiếp cận đất đai một cách bình đẳng**
- 8. Đề xuất quy định nội dung chính ghi trên văn bằng giáo dục đại học**
- 9. Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng: 'Cải cách hành chính chưa đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp'**
- 10. Không thu hồi giấy phép đã cấp là không công bằng và khó kiểm soát dạy thêm**
- 11. VCCI kiến nghị bãi bỏ nhiều loại giấy phép trong lĩnh vực điện ảnh**
- 12. Còn tình trạng doanh nghiệp phải 'mua giấy phép'**
- 13. Bạn có biết sổ hộ khẩu quan trọng như thế nào?**
- 14. Đơn giản hóa thủ tục xuất-nhập cảnh với người nước ngoài, nhưng phải chặt chẽ**
- 15. Giao dịch điện tử đất đai tương ứng dịch vụ công trực tuyến**

Địa phương

- 16. “Thủ tục đầu tư còn dài dòng, các địa phương còn khổ”**
- 17. Sợ dân mất công đi lại, cán bộ viết status Facebook kêu gọi tư vấn**
- 18. Hơn 97% đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đã giao dịch hồ sơ điện tử**

19. Cục thuế HN ban hành công văn hướng dẫn ngừng sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực

20. Đà Nẵng tạm dừng cấp phép dạy thêm, học thêm

1. Cần hợp lực giảm thiểu tín dụng đen

Trước vấn nạn tín dụng đen gây nhức nhối trong xã hội, thời gian qua, Chính phủ rất quyết liệt khi ban hành các văn bản chỉ đạo yêu cầu các bộ, ngành mở rộng tín dụng, tăng cường đáp ứng nhu cầu vay chính đáng của người dân và đẩy lùi tín dụng đen.

Theo chia sẻ của TS. Nguyễn Quốc Hùng - Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, NHNN, từ đầu năm 2019, để mở rộng các hình thức cho vay phục vụ sản xuất kinh doanh và tiêu dùng góp phần hạn chế tín dụng đen, NHNN đã chủ động triển khai nhiều giải pháp như: Khảo sát tại một số địa phương để nắm bắt nhu cầu vốn tiêu dùng chính đáng của người dân; tổ chức Hội nghị triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng phục vụ sản xuất và tiêu dùng nhằm hạn chế tín dụng đen tại Gia Lai.

Song song với đó, NHNN đã có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố, các tổ chức chính trị, xã hội để phối hợp triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng, góp phần hạn chế tín dụng đen; Hợp với các tổ chức chính trị xã hội nhằm tăng cường phối hợp triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng nhằm hạn chế tín dụng đen; Ban hành Quyết định số 1178/QĐ-NHNN ngày 31/5/2019 về kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng triển khai Chỉ thị 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhằm hạn chế tín dụng đen... Đến cuối tháng 8/2019, tín dụng cho vay phục vụ đời sống tăng hơn 14% so với cuối năm 2018.

Lãnh đạo Agribank cho biết, đến thời điểm này, doanh số cho vay của gói cho vay tiêu dùng 5.000 tỷ đồng đối với khách hàng cá nhân, hộ gia đình đạt 3.791,348 tỷ đồng, hiện 79.098 khách hàng còn dư nợ 1.667,328 tỷ đồng. Gần 50% khách hàng vay vốn trả được nợ sau thời gian ngắn khi thu xếp được tài chính gia đình.

Mặc dù hạn mức món vay không quá 30 triệu đồng nhưng theo đánh giá của chuyên gia ngân hàng việc có thể đáp ứng nhanh nhất nhu cầu vốn đột xuất của người dân tại khu vực nông nghiệp, nông thôn, vùng sâu, vùng xa có ý nghĩa rất quan trọng khi dần xóa bỏ tâm lý e ngại vay vốn ngân hàng vì những rào cản về thủ tục vay vốn. Đây cũng chính là yếu điểm mà đối tượng cho vay nặng lãi thường khai thác để đưa người dân thiếu hiểu biết rơi vào bẫy của tín dụng đen.

Theo nhận định của TS. Cấn Văn Lực, một trong những lý do mà nhiều người Việt ngại vay từ ngân hàng là vì điều kiện cho vay chặt chẽ, yêu cầu nhiều giấy tờ chứng minh, thủ tục thẩm định lâu và thường yêu cầu có tài sản thế chấp. Trong khi đó, tín dụng đen luôn bủa vây, chủ động tìm đến người dân và cho vay lại quá dễ dàng (với những cái bẫy được giăng sẵn).

Hiện tại, theo đánh giá của TS. Lực với mức tăng trưởng tín dụng cho vay phục vụ đời sống trong đó có cho vay tiêu dùng ở mức 14% là bình

thường, nên để tăng đến 20 - 25%. Bởi lĩnh vực này còn nhiều dư địa để tăng trưởng với cơ cấu dân số trẻ, nhu cầu tiêu dùng cho sinh hoạt hàng ngày gia tăng...

Xét ở một góc độ nào đấy, tín dụng tiêu dùng góp phần thúc đẩy tiêu dùng, qua đó đóng góp vào tăng trưởng GDP. Tuy nhiên, rủi ro cho vay đối với lĩnh vực này là không hề nhỏ do các khoản vay thường là tín chấp hoặc có tài sản bảo đảm giá trị thấp. Chưa kể, trong số người vay có nhiều người thuộc nhóm yếu thế trong xã hội, khả năng trả nợ thấp.

Muốn giảm thiểu rủi ro đối với cho vay tiêu dùng, theo đề xuất của TS. Cán Văn Lực, cần tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý trong việc quản lý, giám sát các công ty tài chính, với mô hình cho vay mới như Fintech, cho vay ngang hàng... Đồng thời củng cố hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và tài chính vi mô. Đặc biệt, phải bóc tách cho **vay mua nhà** ở ra khỏi cho vay tiêu dùng để quản lý minh bạch, công bằng hơn về mức độ rủi ro.

Bên cạnh đó, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia cho phép chia sẻ thông tin dữ liệu giữa các bên công ty bán lẻ với tài chính tiêu dùng và ngân hàng để bớt đi thủ tục, giấy tờ; thúc đẩy nhận diện định danh khách hàng bằng các công cụ sinh trắc học để tiết giảm thủ tục hành chính, chi phí...

“Làm được điều này giúp tín dụng tiêu dùng phát triển lành mạnh, minh bạch, hiệu quả hơn giảm tệ nạn tín dụng đen và các hệ lụy xã hội đi kèm”, ông Lực nhấn mạnh.

Khẳng định quyết liệt thực hiện chủ trương của Chính phủ về đẩy lùi tín dụng đen, NHNN đã có nhiều giải pháp đồng bộ, yêu cầu các NHTM điều chỉnh có các sản phẩm phù hợp, giảm thủ tục hành chính trong cho vay, tăng khả năng tiếp cận vốn cho khách hàng là hoàn toàn đúng đắn.

Nhưng theo quan điểm của TS. Nguyễn Đức Độ - Học viện Tài chính, việc này không dễ dàng đối với ngân hàng, bởi khi cho vay ngân hàng phải có trách nhiệm với đồng vốn của họ. “Họ không thể cho vay rồi để mất vốn và họ luôn phải chịu trách nhiệm với người gửi tiền, với cổ đông... Ngân hàng rất sợ nợ xấu. Tôi đồng ý họ có thể mở rộng tín dụng nhưng không thể rộng tay một cách quá mức và nó vẫn là cửa hẹp”, TS. Độ chia sẻ quan điểm.

Chung quan điểm, một chuyên gia ngân hàng đánh giá cao những giải pháp từ phía NHNN cũng như các NHTM trong việc đẩy lùi tín dụng đen. Tuy nhiên, theo vị này, những biện pháp này sẽ chỉ hạn chế được phần nào đó hoạt động của tín dụng đen. Một mình tín dụng ngân hàng để loại bỏ hoàn toàn hoạt động này là không thể. Vì thực tế cho thấy, mục đích vay tiền của người dân không phải lúc nào cũng chính đáng và hợp pháp.

“Theo quy luật cung – cầu, ở đâu có cầu tất yếu sẽ có cung. Cuộc chiến đẩy lùi “tín dụng đen” vẫn còn cam go, cần sự vào cuộc của nhiều cơ quan, bộ ngành và toàn xã hội chứ không chỉ riêng ngành Ngân hàng”, vị này nhấn mạnh.

Theo cafeland.vn

2. Dạy thêm, học thêm không còn cấp phép nữa thì quản lý như thế nào?

Cần lên án và xử lý nghiêm những trường hợp nhà trường, thầy cô giáo chèn ép, dùng đủ chiêu trò ép buộc học sinh phải học thêm, chỉ với mục đích vụ lợi.

LTS: Thẳng thắn đặt ra câu hỏi "Dạy thêm, học thêm không còn cấp phép nữa thì quản lý như thế nào?", tác giả Sông Trà đã có bài viết chia sẻ về vấn đề này.

Tòa soạn trân trọng gửi đến độc giả bài viết.

Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ban hành ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số: 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

Lý do hết hiệu lực theo quy định tại khoản 3 Điều 74 Luật đầu tư ngày 26/11/2014. Thời điểm hết hiệu lực ngày 01/07/2016.

Sau đây là các Điều đã hết hiệu lực tại Thông tư số: 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và có hiệu lực từ ngày 01/7/2012.

Điều 6. Tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

Điều 8. Yêu cầu đối với người dạy thêm.

Điều 9. Yêu cầu đối với người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 10. Cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm.

Điều 11. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 12. Hồ sơ cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm.

Điều 13. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 14. Thời hạn, gia hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm.

Về tính pháp lý của việc cấp giấy phép dạy thêm (tại Điều 11, 12, 13 và 14) theo Thông tư 17 đến nay so với luật đầu tư sửa đổi đã không còn phù hợp nữa.

Cụ thể, năm 2016, Quốc hội thông qua luật sửa đổi bổ sung luật Đầu tư, trong đó bổ sung danh mục các ngành nghề có điều kiện, nên dạy thêm, học thêm không phải là loại hình kinh doanh có điều kiện.

Hoặc theo luật Ban hành những quy phạm pháp luật thì Bộ Giáo dục và Đào tạo không được ban hành những quy định về thủ tục hành chính. Do đó, việc điều chỉnh Thông tư 17 nhằm phù hợp với luật pháp hiện hành.

Ông Vũ Đình Chuẩn, nguyên Vụ trưởng Vụ Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo) từng phân tích, theo luật Đầu tư sẽ không có chuyện cấp phép dạy thêm.

Tổ chức, cá nhân nào có nhu cầu và hội đủ điều kiện chỉ cần đăng ký kinh doanh. Tuy nhiên, để quản lý, kiểm tra, thanh tra được trong khi ngành giáo dục và đào tạo có những điều kiện đặc thù, nên vẫn phải có những quy định phù hợp.

Chẳng hạn về trình độ đào tạo của người dạy, bàn ghế, cơ sở vật chất, không gian sư phạm, sự an toàn cho người học và người dạy...

Những quy định này không phải là tiền kiểm mà là hậu kiểm. Tức là phải có những điều kiện trong quy định của chuyên ngành, để sau này đi kiểm tra thì có căn cứ, nơi nào làm sai với quy định của nhà nước sẽ bị xử lý.

Và quan trọng là làm thế nào để quản lý được, chứ không phải ban hành rồi để đấy.

Quản lý thế nào, những ai tham gia quản lý và làm thế nào cho hiệu quả..., đó là những câu hỏi mà chúng tôi hiện còn lắng nghe ý kiến góp ý của các chuyên gia và các nhà chuyên môn.

“Trong thời gian đến, Vụ giáo dục phổ thông được giao chủ trì tìm các giải pháp nhằm gỡ các nút thắt trong quản lý vấn đề dạy thêm, tuyển sinh trung học cơ sở và chống lạm thu.

Chúng ta không thể cấm hoàn toàn hoạt động dạy thêm, học thêm bởi đó là một nhu cầu có thật và không chỉ có ở Việt Nam”, ông Chuẩn nhấn mạnh.

Tôi cho rằng, không phải cái gì ngành giáo dục chúng ta quản lý không được là ra lệnh cấm tiệt.

Trước hết, các văn bản quy định về dạy học thêm sau một thời gian triển khai thực hiện nảy sinh những “lỗ hổng”, hạn chế và bất cập thì cần xem xét, rà soát lại một cách nghiêm túc và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn giáo dục hiện nay.

Ủng hộ, đồng tình với việc dạy học thêm đúng quy định, xuất phát từ nhu cầu thực sự của học sinh và phụ huynh để củng cố, nâng cao chất lượng dạy học đối với các em học còn yếu và học sinh khá, giỏi.

Lên án và xử lý nghiêm những trường hợp nhà trường, thầy cô giáo chèn ép, dùng đủ chiêu trò ép buộc học sinh phải học thêm, chỉ với mục đích vụ lợi, vì tiền.

Tiếp đến, nhận thức của phụ huynh về giáo dục cần thay đổi, không nặng chuyện khoe mẽ, thành tích, điểm số, bằng cấp của con em, để con trẻ được phát triển tự nhiên, cùng nhà trường xây dựng thói quen, ý thức tự học trong mọi học sinh.

Các nhà trường, giáo viên có hành vi chèn ép, trù dập những em không có yêu cầu học thêm thì chính phụ huynh và học sinh cần dũng cảm, mạnh dạn đấu tranh, tố cáo đến các cấp quản lý giáo dục để họ có trách nhiệm vào cuộc, xử lý.

Đằng này cứ thường cam chịu, sợ đủ thứ, nói ở đâu đâu... làm sao tiêu cực, biến tướng, khổ sở, hệ lụy từ dạy học thêm đỡ bớt nhứt nhối?

Mặt khác, nội dung, chương trình giáo dục phổ thông mới và cách thức kiểm tra, đánh giá cần có nhiều đổi mới, cải tiến theo hướng tinh giảm, gần gũi, dễ nắm bắt, bám sát thực tiễn đời sống, chủ yếu phát huy năng lực và phẩm chất người học... sẽ góp phần giảm thiểu tình trạng dạy học thêm tràn lan và trái phép.

Xây dựng rộng khắp phong trào học tập qua mạng, truyền hình với sản phẩm vừa chất lượng vừa rẻ (miễn phí cho diện học sinh nghèo, vùng khó khăn).

Hơn nữa, công tác kiểm tra, thanh tra dạy học thêm cần làm đồng bộ, thống nhất, tránh tình trạng nơi nặng, nơi nhẹ, khiến kỷ cương trường học bị lỏng lẻo, khinh nhờn.

Các chủ thể như học sinh, phụ huynh, các cấp quản lý giáo dục cùng thay đổi nhận thức và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp thì mới giảm thiểu được tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan như hiện nay.

Theo giaoduc.net.vn

3. Cách mạng công nghiệp 4.0: Những lĩnh vực được trông đợi nhất

Bộ Chính trị vừa ban hành Nghị quyết về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Với cuộc cách mạng này, trên hết, sự khác biệt chính giữa thế kỷ 21 và trước kia sẽ là tốc độ, khi các công nghệ mới là phi tuyến và phát triển theo cấp số nhân.

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nghiên cứu nắm bắt, nâng cao năng lực tiếp cận và chủ động tham gia cuộc cách mạng này.

Chúng ta có thể vận dụng chủ trương sáng suốt này để giải quyết một số vấn đề cấp bách của đất nước như thực hiện đề án đô thị thông minh, nắm bắt internet vạn vật (Internet of Things - IoT) và một số ứng dụng trong cuộc sống,

Làn sóng kết nối mới đang vượt ra ngoài khỏi máy tính xách tay và điện thoại thông minh, nó hướng tới những chiếc xe được kết nối, nhà thông minh, thiết bị đeo được kết nối, đô thị thông minh và chăm sóc sức khỏe được kết nối. Về cơ bản đó là một cuộc sống kết nối. Theo báo cáo của Gartner, đến năm 2020 các thiết bị được kết nối đối với tất cả các công nghệ sẽ đạt tới 20,6 tỷ. Có phải là chúng ta đang hướng tới một thế giới hoàn toàn tự động?

Nếu bạn đang tự hỏi IoT sẽ có tác động gì đến nền kinh tế thì theo báo cáo của Cisco, IoT sẽ tạo ra 14,4 nghìn tỷ đô la giá trị trên tất cả các ngành trong thập kỷ tới. Chính xác IoT sẽ mang lại một làn sóng, không ai có thể thấy trước.

Bây giờ, chúng ta sẽ liệt kê ra một vài lĩnh vực mà IoT được chờ đợi nhiều và các công ty đang chuẩn bị để làm chúng ta ngạc nhiên với các thiết bị thông minh do họ sản xuất.

1. Nhà thông minh

Nhà thông minh (Smart Home) là tính năng liên quan đến IoT được tìm kiếm nhiều nhất trên Google. Thử tưởng tượng bạn có thể bật điều hòa trước khi về nhà hoặc tắt đèn ngay cả khi bạn đã rời khỏi nhà? Hoặc mở khóa cửa cho bạn bè để đến ở tạm thời ngay cả khi bạn không ở nhà. Đừng ngạc nhiên với các công ty hình thành IoT đang xây dựng các sản phẩm để làm cho cuộc sống của bạn đơn giản và thuận tiện hơn.

2. Thiết bị đeo

Các thiết bị đeo được cài đặt với các cảm biến và phần mềm thu thập dữ liệu và thông tin về người dùng. Dữ liệu này sau đó được xử lý trước để trích xuất những hiểu biết thiết yếu về người dùng.

Những thiết bị này bao gồm rộng rãi các yêu cầu về thể dục, sức khỏe và giải trí. Điều kiện tiên quyết của công nghệ internet vạn vật cho các ứng dụng của thiết bị đeo là phải có hiệu suất năng lượng cao hoặc tiêu thụ năng lượng cực thấp và kích thước nhỏ.

Đây là lĩnh vực mà những nhà chế tạo Việt Nam đang học hỏi và có thể sẽ tạo ra các sản phẩm “make by Vietnam” trong tương lai không xa.

3. Ô tô được kết nối

Một chiếc xe được kết nối là một phương tiện có khả năng tối ưu hóa hoạt động, bảo trì cũng như tạo sự thoải mái cho hành khách sử dụng cảm biến trên tàu và kết nối internet.

Hầu hết các nhà sản xuất ô tô lớn cũng như một số công ty khởi nghiệp cũng đang làm việc trên các giải pháp xe hơi được kết nối. Các thương hiệu lớn như Tesla, BMW, Apple, Google đang nỗ lực mang đến cuộc cách mạng tiếp theo đối với ô tô. Một số công ty lớn của Việt Nam cũng sẽ hòa vào xu hướng đó.

4. Internet công nghiệp

Internet công nghiệp tạo tiếng vang mới trong lĩnh vực công nghiệp, còn được gọi là Internet kết nối vạn vật công nghiệp (IIoT). Nó đang trao quyền cho kỹ thuật công nghiệp với các cảm biến, phần mềm và phân tích dữ liệu lớn để tạo ra những cỗ máy tuyệt vời.

Triết lý cơ bản đằng sau IIoT là, máy móc thông minh chính xác và nhất quán hơn con người trong việc giao tiếp thông qua dữ liệu. Và, dữ liệu này có thể giúp các công ty phát hiện và lọc ra sự thiếu hiệu quả để giải quyết vấn đề sớm hơn.

IIoT có tiềm năng lớn về kiểm soát chất lượng và tính bền vững. Các ứng dụng như theo dõi hàng hóa, trao đổi thông tin theo thời gian thực về hàng tồn kho giữa các nhà cung cấp và nhà bán lẻ và giao hàng tự động sẽ làm tăng hiệu quả của chuỗi cung ứng. Theo GE, năng suất công nghiệp cải tiến sẽ tạo ra 10 nghìn tỷ đến 15 nghìn tỷ GDP trên toàn thế giới trong 15 năm tới. Đây là hướng đi mà Việt Nam đang lựa chọn để phát triển.

5. IoT trong nông nghiệp

Nông nghiệp thông minh là một trong những lĩnh vực phát triển nhanh nhất của IoT. Nông dân đang sử dụng những thành tựu sâu sắc mang nhiều ý nghĩa từ dữ liệu để mang lại lợi tức đầu tư tốt hơn. Cảm nhận độ ẩm và chất dinh dưỡng của đất, kiểm soát việc sử dụng nước cho sự phát triển của cây và xác định phân bón tùy chỉnh là một số cách sử dụng đơn giản của IoT.

6. Bán lẻ thông minh

IoT cung cấp cơ hội cho các nhà bán lẻ kết nối với khách hàng để nâng cao trải nghiệm tại cửa hàng. Điện thoại thông minh sẽ là cách để các nhà bán lẻ duy trì kết nối với người tiêu dùng ngay cả khi ra khỏi cửa hàng. Tương tác thông qua điện thoại thông minh và sử dụng công nghệ Beacon có thể giúp các nhà bán lẻ phục vụ người tiêu dùng tốt hơn. Họ cũng có thể theo dõi đường đi của người tiêu dùng bên trong một cửa hàng để cải thiện cách bố trí cửa hàng và đặt các sản phẩm cao cấp ở khu vực có lưu lượng cao.

7. Sử dụng năng lượng thông minh

Lưới điện của tương lai sẽ chỉ được thiết kế thông minh mà còn có độ tin cậy cao. Khái niệm lưới điện thông minh đang trở nên rất phổ biến trên toàn thế giới.

Ý tưởng cơ bản nằm phía sau khái niệm lưới điện thông minh là việc thu thập dữ liệu theo kiểu tự động và phân tích hành vi người tiêu dùng hoặc nhà cung cấp điện để cải thiện hiệu quả cũng như sử dụng điện một cách kinh tế.

Lưới điện thông minh cũng sẽ có thể phát hiện các nguồn mất điện nhanh hơn và đến các cấp hộ gia đình cá thể thông qua bảng điều khiển năng lượng mặt trời, làm cho hệ thống năng lượng có thể được phân phối thật hợp lý.

8. IOT trong chăm sóc sức khỏe

Việc chăm sóc sức khỏe được kết nối vẫn là người khổng lồ đang ngủ yên và đã bắt đầu thức giấc trong các ứng dụng IoT. Khái niệm về hệ thống chăm sóc sức khỏe được kết nối và các thiết bị y tế thông minh mang tiềm năng to lớn không chỉ cho các công ty mà còn đem lại sự phong phú trong cuộc sống của mọi người nói chung.

Nghiên cứu cho thấy IoT trong chăm sóc sức khỏe sẽ phát triển rất lớn trong những năm tới. IoT trong chăm sóc sức khỏe là nhằm mục đích trao quyền cho mọi người sống cuộc sống lành mạnh hơn bằng cách đeo các thiết bị được kết nối. Dữ liệu được thu thập sẽ giúp phân tích cá nhân hóa sức khỏe một cá thể và cung cấp các chiến lược phù hợp để giúp chống lại bệnh tật.

9. Trong gia cầm và chăn nuôi

Giám sát chăn nuôi là những gì liên quan về chăn nuôi và tiết kiệm chi phí trong chăn nuôi. Sử dụng các ứng dụng IoT để thu thập dữ liệu về sức khỏe của gia súc và gia cầm, người chăn nuôi biết sớm về tình trạng bệnh tật của con vật để có thể rút ra giải pháp phòng chống và giúp ngăn chặn số lượng lớn gia súc bị bệnh.

Với sự giúp đỡ của dữ liệu thu thập, người chăn nuôi có thể tăng sản lượng gia cầm và gia súc một cách bền vững.

10. Công nghệ nano

Hiện nay chúng ta đã có thể viết toàn bộ 24 tập của bách khoa toàn thư Britannica trên đầu một cái ghim.

Ngày nay, công nghệ nano là cốt lõi của mọi ngành công nghiệp tiên tiến, từ chip máy tính đến các thế hệ vật liệu nano mới giúp mang lại các tính chất đặc biệt như siêu cường độ hoặc diện tích bề mặt nhiều hơn cho pin mặt trời. Thiết kế mọi thứ ở quy mô phân tử đang mở ra những khả năng có vẻ giống khoa học viễn tưởng hơn là thực tế khoa học.

Các ứng dụng trong tương lai hiện nay nằm trong phạm vi phát triển từ nanorobots có thể điều trị ung thư bằng cách tấn công các khối u ở cấp độ phân tử, có thể lập trình.

11. Bộ gen

Vào đầu thế kỷ này, sau hơn một thập kỷ và tiêu tốn mất vài tỷ đô la, các nhà khoa học đã lập bản đồ thành công bộ gen của con người. Ngày nay, genomics là công nghệ tiến bộ nhanh nhất trong tất cả. Tạp chí Nature gần đây đã công bố một cỗ máy sẽ sớm có mặt trên thị trường có thể giải mã bộ gen trong 15 phút với giá 900 đô la.

Các nhà khoa học cũng đang xây dựng một cơ sở dữ liệu về các protein mà gien mã hóa, được gọi là ENCODE, mở khóa những bí mật về cách thức hoạt động của máy móc sinh học. Điều đó mở ra cánh cửa cho một loạt các liệu pháp mới, chẳng hạn như các cơ quan tổng hợp, có thể kéo dài cuộc sống và giảm chi phí chăm sóc sức khỏe.

Ngoài ra còn có các ứng dụng quan trọng ngoài y học, tìm cách tạo ra các sinh vật như tảo, có thể tạo ra các hợp chất quan trọng, như nhiên liệu để chạy xe của chúng ta. Bộ Năng lượng Hoa Kỳ đã đặt ra yêu cầu sản xuất 17% lượng dầu tiêu thụ hiện tại của chúng ta theo cách này vào năm 2022.

Vì vậy, tính đến việc chăm sóc sức khỏe chiếm gần 10% tổng GDP của các nền kinh tế tiên tiến (và gần gấp đôi so với ở Mỹ) và thêm vào đó là thị trường khổng lồ cho dầu mỏ, genomics được coi là một ngành thực sự có triển vọng rất lớn.

12. Trí tuệ nhân tạo (AI)

Ngày nay, chúng ta hiếm khi có thể vượt qua một ngày bình thường mà không cần sử dụng trí thông minh của máy. Máy tính tổ chức hậu cần khi chúng ta gửi một kiện hàng, đảm bảo rằng các sản phẩm phù hợp có trên kệ khi chúng ta đến cửa hàng, tổ chức các chuyến bay trực tuyến cho chúng ta và giúp có thể ra lệnh bằng giọng nó để gửi tin nhắn chính xác trên điện thoại thông minh.

Khi sức mạnh xử lý trở nên dồi dào và rẻ tiền, nơi máy tính đáp ứng hoặc vượt quá khả năng của con người cho các nhiệm vụ chung. Chẳng hạn, trong Thử thách đô thị DAPRA, ô tô tự điều hướng các đường phố trong thành phố. Ray Kurzweil tin rằng máy tính sẽ đủ khả năng mô phỏng bộ não của con người trong vòng 20 năm.

13. Robotics

Robotics hiện đang bước vào thời kỳ hoàng kim. Microsoft đang xây dựng một nền tảng lập trình tiêu chuẩn cho công nghệ. Các công ty như Willow Garage đang quảng bá một nền tảng nguồn mở. Chính phủ Hoa Kỳ đã tạo ra một Sáng kiến Robot quốc gia để thúc đẩy sự đổi mới lớn hơn.

Bây giờ đã có robot trong chiến trường giúp giải cứu những người lính bị thương ở những nơi nguy hiểm, trong khi một thiết kế robot tương tự có thể giúp bệnh nhân từ giường đến xe lăn. Có một bàn tay khéo léo có thể nhặt một bóng đèn mà không làm vỡ nó, hay một cánh tay siêu tốc có thể di chuyển 200 vật thể mỗi phút và thậm chí là một robot phục vụ đời sống thông thường.

Một điều mà robot không thể làm là tự mình đưa ra những đánh giá quan trọng, tuy nhiên khi AI mạnh mẽ trở thành hiện thực, robot có lẽ cũng sẽ làm được điều đó.

14. Năng lượng dựa trên công nghệ

Năng lượng là một thành phần khổng lồ khác của đời sống kinh tế, chiếm khoảng 10% GDP toàn cầu. Thế kỷ 21, chúng ta sẽ ngày càng dựa vào năng lượng dựa trên công nghệ, với ưu điểm sẽ không chỉ sạch hơn, mà còn rẻ hơn và phong phú hơn.

Hiện tại, hiệu suất pin mặt trời là khoảng 15% và chỉ đủ cạnh tranh với tỷ lệ lưới điện hiện tại. Tuy nhiên, một nhà máy mới hiện đại sẽ đạt được hiệu suất 21% và các công nghệ thử nghiệm đã đạt đến hiệu suất 34%. Thêm vào đó là lợi ích song song trong sản xuất và lắp đặt chi phí và năng lượng mặt trời có thể bằng một nửa giá than vào năm 2030. Khai thác năng lượng mặt trời là thế mạnh trời cho của Việt Nam.

Nhưng điều đó chỉ là một nửa câu chuyện. Công nghệ sản phẩm mới hơn cũng hiệu quả hơn nhiều. Màn hình phẳng mới tuyệt vời sử dụng ít hơn 50% năng lượng của loại cũ và thế hệ bộ OLED tiếp theo thậm chí sẽ cải thiện xa hơn điều đó.

Thêm vào đó là xu hướng tương tự về gió, nhiên liệu dựa trên tảo, nhà máy hạt nhân thế hệ thứ 4 (không cần chôn chất thải) và năng lượng dựa trên công nghệ sẽ là một ngành tăng trưởng khổng lồ trong nhiều thập kỷ tới.

Giải pháp cho đô thị thông minh

Bây giờ, chúng ta thử đề cập tới một lĩnh vực cụ thể là xây dựng các đô thị thông minh. Để hình thành và phát triển có hiệu quả đề án đô thị thông minh, cũng như cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, cần phải thông qua các công nghệ ICT (Information and Communication Technologies) hiện đại. Ví dụ như mạng lưới IoT và điện toán đám mây, đi kèm big data... đó là các công cụ mạnh giúp cho chính quyền đô thị cung cấp tốt dịch vụ và tiện ích cho các cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, điều quan trọng hơn chính là các giải pháp thực thi phải hướng đến sự đồng thuận cao nhất của các bên liên quan trong cộng đồng, làm sao để các dữ liệu tích hợp thu được từ cộng đồng mang tính tích cực. Dữ liệu được thu thập và phân tích sẽ giúp cải thiện các chính sách và dịch vụ công của thành phố. Từ đó, dữ liệu dùng chung

này sẽ giúp giải quyết tốt hơn các nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, môi trường sống ngày càng hoàn thiện.

Đối với các tiêu chí để đánh giá đô thị thông minh, cần chú ý trước mắt sáu thành tố. Thứ nhất là kinh tế thông minh, bao gồm tinh thần khởi nghiệp, tính sáng tạo, tính linh hoạt thích ứng với biến đổi thị trường, khả năng hội nhập quốc tế, khả năng chuyển đổi số, du lịch trang trại thông minh...

Thứ hai là môi trường thông minh. Cần tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, lưới điện và mạng lưới cung cấp internet thông minh, khắc phục ô nhiễm, bảo vệ môi trường, xử lý rác theo công nghệ thông minh, biến rác thành năng lượng cũng như tìm kiếm các dạng năng lượng sạch và thông minh khác. Môi trường thông minh phải ứng phó hiệu quả với ngập lụt, giao thông thuận lợi, phòng cháy chữa cháy từng bước bằng công nghệ hiện đại, hiệu quả và thân thiện môi trường, không gây hư hỏng các mạch điện tử, đồng thời còn phải quản lý tài nguyên bền vững.

Thứ ba là quản lý thông minh, tức sự tham gia của người dân trong các quyết sách, dịch vụ công, dịch vụ xã hội, tính minh bạch, chính sách và tầm nhìn.

Thứ tư là sự cơ động thông minh. Chính quyền điện tử với quyết sách thông minh, giám sát, dự báo ngập lụt và điều phối phương tiện giao thông tránh ùn tắc bằng hệ thống ITS (Intelligent Transportation Systems); các kết nối thuận lợi với quốc tế bằng năng lực của hạ tầng công nghệ thông tin với băng thông lớn, thu thập số liệu tự động; theo dõi tức thời bằng công nghệ nhận dạng đối tượng bằng sóng vô tuyến RFID (Radio Frequency Identification).

Thứ năm là cuộc sống thông minh với hệ thống giao thông an toàn, hữu hiệu, tiện lợi, truy xuất nguồn gốc thực phẩm nhanh chóng, tiện ích văn hóa - giáo dục - y tế, an toàn cá nhân, chất lượng nhà ở, sinh hoạt, tính kết nối chặt các bên liên quan với cộng đồng, môi trường làm việc an toàn, an ninh mạng được bảo đảm...

Và thứ sáu là người dân thông minh. Đó là chất lượng thật của bằng cấp, khả năng tự học hỏi suốt đời của mỗi cá nhân, tính đa dạng về văn hóa và sắc tộc, tính sáng tạo, tính năng động của công dân, sự tham gia tích cực vào hoạt động cộng đồng.

Trong xây dựng đô thị thông minh thành công, rất cần sự minh bạch và chia sẻ thông tin, tham gia đồng bộ của bốn tác nhân, bao gồm chính quyền; nhà khoa học (các viện, trường); giới doanh nghiệp, kể cả các định chế tài chính trong và ngoài nước cùng các tổ chức xã hội.

Và đặc biệt là người dân có ý thức góp sức cùng chính quyền xây dựng cộng đồng ngày một văn minh, hiện đại hơn. Có thể nói, điều tiên quyết

để đề án thành công chính là người dân được tham gia quản lý đô thị, cải cách hành chính và giám sát chính quyền.

Việc xây dựng đô thị thông minh đòi hỏi phải thiết lập ban chỉ đạo dưới sự lãnh đạo của người đứng đầu các địa phương và rất cần phải nghĩ đến việc tham gia ngay từ đầu của người dân.

Tóm lại, thành phố thông minh là một ứng dụng mạnh mẽ của vạn vật kết nối (IoT) tạo ra sự tò mò trong hầu hết người dân trên thế giới. IoT sẽ giải quyết các vấn đề lớn mà người dân sống ở các thành phố phải đối mặt như ô nhiễm, tắc nghẽn giao thông và thiếu nguồn cung cấp năng lượng...

Bằng cách cài đặt các cảm biến và sử dụng các ứng dụng web, người dân có thể tìm thấy các chỗ đậu xe miễn phí có sẵn trên toàn thành phố. Ngoài ra, các cảm biến có thể phát hiện các vấn đề giả mạo chỉ số đồng hồ, trực trực chung và bất kỳ vấn đề lắp đặt nào trong hệ thống điện.

Phản kết

Công nghệ không hoạt động trong chân không, nhưng ở bên trong các hệ sinh thái. Động cơ đốt trong được phát triển vào thế kỷ 19 đã tạo ra ngành công nghiệp ô tô thống trị thế kỷ 20. Đến lượt mình, ô tô đã tạo ra vùng ngoại ô, trạm xăng, trung tâm mua sắm và tầm quan trọng chiến lược làm thay đổi hành vi của các quốc gia lớn.

Theo cách tương tự, các ngành công nghiệp của thế kỷ 21 sẽ đan xen. Những tiến bộ của thế kỷ 20 trong công nghệ thông tin đang cung cấp năng lượng cho công nghệ nano, genomics và AI mạnh mẽ. Đến lượt những thứ này đang tạo ra năng lượng tiên tiến và robot, điều này sẽ làm thay đổi văn hóa và xã hội hoàn toàn giống như ô tô và dầu mỏ đã làm cách đây một thế kỷ.

Cách chúng ta tư duy, định hình và xây dựng là cách chúng ta sống. Công nghệ thế kỷ 21 đã giúp giảm nghèo toàn cầu, điều này đang thúc đẩy mọi người đến các trung tâm đô thị và tạo ra căng thẳng khi các nền văn hóa trộn lẫn và không thể tránh khỏi xung đột. Trên hết, sự khác biệt chính giữa thế kỷ này và trước kia sẽ là tốc độ, và các công nghệ mới là phi tuyến và phát triển theo cấp số nhân.

Cơ sở hạ tầng viễn thông nước ta được xây dựng khá tốt. Kinh tế số được hình thành, phát triển nhanh, ngày càng trở thành bộ phận quan trọng của nền kinh tế; công nghệ số được áp dụng trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ; xuất hiện ngày càng nhiều hình thức kinh doanh, dịch vụ mới, xuyên quốc gia, dựa trên nền tảng công nghệ số và internet đang tạo nhiều cơ hội việc làm, thu nhập, tiện ích, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Việc xây dựng Chính phủ điện tử, tiến tới Chính phủ số được triển khai quyết liệt.

Những chuẩn bị này và các giải pháp khắc phục đồng bộ khác sẽ đem lại những bước tiến nhanh trong kinh tế-xã hội- mức sống, giúp đuổi bắt kịp sự phát triển theo xu thế chung của thế giới và giúp nâng chất cho cuộc sống toàn dân. Ngày mai tốt đẹp bắt đầu từ những tiếp cận thông minh, đột phá và quyết đoán của chúng ta ngày hôm nay.

Theo baochinhphu.vn

4. Hội nghị Tổng cục trưởng Hải quan ASEM 13: Nâng cao vị thế Hải quan Việt Nam

ASEM 13 có quy mô lớn, với 53 đoàn đại biểu là các Tổng cục trưởng/Cao ủy các cơ quan Hải quan của các nước thành viên ASEM, Tổng Thư ký Tổ chức hải quan Thế giới (WCO), Liên minh châu Âu và đại diện các đại sứ quán các nước thành viên ASEM tại Việt Nam.

Tại cuộc họp báo thông tin về Hội nghị Tổng cục trưởng Hải quan Diễn đàn Hợp tác Á – Âu lần thứ 13 (ASEM 13) ngày 3/10, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan Mai Xuân Thành cho biết, ASEM 13 diễn ra trong 2 ngày 9 và 10/10/2019 tại TP. Hạ Long, Quảng Ninh là cơ hội để Hải quan Việt Nam nâng cao vị thế...

Diễn đàn ASEM đối thoại trên 3 trụ cột

Tại cuộc họp báo, ông Mai Xuân Thành cho rằng, ASEM 13 khẳng định sự chủ động của Hải quan Việt Nam trong việc đóng góp vào định hướng cho hoạt động hợp tác hải quan Á - Âu; góp phần tạo ra sự kết nối và hợp tác khu vực trong lĩnh vực hải quan, trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, cùng với đó là việc thế giới đang phải đối mặt với các thách thức về gian lận thương mại, an ninh, chống khủng bố, vận chuyển trái phép hàng hóa nguy hại đến môi trường, xã hội với mức độ ngày càng phức tạp, tinh vi...

Kế hoạch hành động Hải quan ASEM giai đoạn 2020 - 2021, dự kiến 8 mục tiêu gồm: tạo thuận lợi cho thương mại và thủ tục hải quan phi giấy tờ; thực thi cơ chế một cửa trong bối cảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ chuỗi khối (blockchain); kiểm soát hải quan hiệu quả sử dụng công nghệ cao; chiến dịch Hải quan xanh nhằm ngăn chặn vận chuyển trái phép phế liệu và rác thải; hoạt động hải quan phối hợp nhằm ngăn chặn hàng giả, hàng nhái và thực thi hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ tại biên giới; kết nối ASEM thông qua cơ chế chia sẻ và trao đổi thông tin; hợp tác ASEM trong các hoạt động quá cảnh và chuyển tải; quản lý hải quan đối với thương mại điện tử.

ASEM 13 có quy mô lớn, với 53 đoàn đại biểu là các Tổng cục trưởng/Cao ủy các cơ quan Hải quan của các nước thành viên ASEM, Tổng Thư ký Tổ chức hải quan Thế giới (WCO), Liên minh châu Âu và

đại diện các đại sứ quán các nước thành viên ASEM tại Việt Nam. Đến nay, công tác tuyên truyền, lễ tân, hậu cần để quảng bá sự kiện gắn với quảng bá văn hóa và đất nước Việt Nam đến bạn bè khu vực và quốc tế đang được Tổng cục Hải quan triển khai đồng bộ.

Cũng tại cuộc họp báo, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế (Tổng cục Hải quan) Nguyễn Thị Việt Nga chia sẻ mục tiêu diễn đàn ASEM đối thoại trên 3 trụ cột nòng cốt gồm: chính trị, an ninh - kinh tế và văn hóa xã hội. Trong đó, hợp tác hải quan nằm trong tiến trình đối thoại an ninh - kinh tế, với ưu tiên chính là bổ sung và tăng cường thực hiện hệ thống thương mại đa phương trong WTO. Hội nghị ASEM được tổ chức 2 năm một lần luân phiên giữa lục địa châu Á và châu Âu.

Tại ASEM 12 (năm 2017 diễn ra tại Đức), các tổng cục trưởng hải quan đã thông qua 4 ưu tiên trong hợp tác hải quan giai đoạn 2018 - 2019: tạo thuận lợi thương mại và an ninh chuỗi cung ứng; đấu tranh chống hàng giả và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; bảo vệ xã hội và môi trường; kết nối cộng đồng và tầm nhìn ASEM. Đây cũng là 4 ưu tiên xuyên suốt hoạt động hợp tác hải quan ASEM kể từ năm 2009 đến nay. Vì vậy, các nội dung thảo luận của ASEM 13 cũng sẽ xoay quanh 4 ưu tiên này, nhằm đề xuất, xây dựng và thống nhất các chương trình hoạt động cụ thể để đưa vào Kế hoạch hành động Hải quan ASEM cho giai đoạn 2020 - 2021.

Ngăn chặn rác phế liệu và vi phạm sở hữu trí tuệ

Tại cuộc họp báo, Phó Tổng cục trưởng Mai Xuân Thành đã trả lời các vấn đề được phóng viên báo chí quan tâm, đặt câu hỏi liên quan đến: việc ngăn chặn rác phế liệu; đấu tranh chống hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ; quản lý hải quan đối với thương mại điện tử; sáng kiến của Hải quan Việt Nam đưa ra tại ASEM 13.

Ông Mai Xuân Thành cho hay, đối với ngăn chặn rác phế liệu, thực hiện chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Tài chính, cơ quan hải quan đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai nhiều biện pháp hiệu quả. Đến nay, gần như 100% lô hàng phế liệu nhập khẩu không đạt tiêu chuẩn đã được cơ quan hải quan ngăn chặn không cho cập cảng, hạ bãi. Cơ quan hải quan đang theo dõi sát sao hoạt động chống nhập khẩu rác phế liệu của các nước; rà soát, đánh giá, phân tích pháp luật Việt Nam và quốc tế để có biện pháp ngăn chặn và buộc tái xuất hàng hóa vi phạm.

Cũng theo ông Mai Xuân Thành, hiện nay cơ quan hải quan đang lấy ý kiến các bộ, ngành, cơ quan liên quan, cộng đồng doanh nghiệp về dự án, cũng như nghị định và quyết định của Chính phủ về quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu qua thương mại điện tử.

Về sáng kiến của Việt Nam tại ASEM 13, bà Nga cho biết, Hải quan Việt Nam đã đề xuất hội nghị tập trung vào chủ đề chiến dịch Hải quan

xanh, nhằm ngăn chặn vận chuyển trái phép phế liệu và rác thải. Về đấu tranh chống hàng giả, Hải quan Việt Nam tiếp tục có sự hợp tác chặt chẽ và hiệu quả hơn với Cơ quan chống hàng giả châu Âu (OLAF).

Theo thoibaotaichinhvietnam.vn

5. Sẽ thí điểm áp dụng Bảo lãnh thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Bảo lãnh thông quan không chỉ là công cụ giúp cho cơ quan hải quan nâng cao năng lực quản lý, nâng cao tính tự giác tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, mà còn góp phần rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa, giảm chi phí cho doanh nghiệp, tạo điều kiện mở rộng loại hình kinh doanh bảo hiểm tại Việt Nam.

Bảo lãnh thông quan là một hình thức cam kết bảo lãnh về mặt tài chính mà cơ quan Hải quan yêu cầu đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu khi chưa hoàn thành thủ tục hải quan theo quy định, nhưng mong muốn được giải phóng hàng hóa, thông quan hàng hóa.

Bảo lãnh thông quan đã được phát triển qua rất nhiều thập kỷ dưới nhiều loại hình bảo lãnh khác nhau dùng cho nhiều mục đích chi tiết khác nhau. Tại nhiều nước phát triển như Hoa Kỳ, Canada, Phần Lan, Thụy Điển... bảo lãnh thông quan đã được phát triển thành công cụ hữu hiệu, không chỉ trong tạo thuận lợi thương mại xuất nhập khẩu hàng hóa mà còn để kiểm soát ngăn chặn buôn lậu và bảo đảm tính tuân thủ của các đối tượng tham gia hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh hàng hóa.

Tại Việt Nam, để có thể triển khai Hệ thống Bảo lãnh thông quan cần có hệ thống pháp luật hoàn thiện, cũng như sự tham gia của các doanh nghiệp bảo hiểm với nhiều tiêu chí kỹ thuật, cơ chế hoạt động và phương thức phù hợp với các quy định và điều kiện của nước ta. Bên cạnh đó, cũng đòi hỏi sự tham gia cải cách, sửa đổi của các bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.

Xuất phát từ yêu cầu thực tế

Theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, trong trường hợp hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng chịu thuế, người nộp thuế được lựa chọn nộp thuế ngay hoặc có bảo lãnh thuế trước khi thông quan, giải phóng hàng và phải nộp tiền chậm nộp trong thời gian bảo lãnh. Trong trường hợp hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất, người khai hải quan được lựa chọn có bảo lãnh thuế hoặc đặt cọc tiền thuế.

Tuy nhiên, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu không quy định tổ chức kinh doanh dịch vụ bảo hiểm được thay mặt chủ hàng đứng ra bảo lãnh về số tiền thuế phải nộp hoặc bảo lãnh việc chấp hành các chính sách về thuế, sử dụng hàng hóa đúng với mục đích được miễn thuế, không chịu thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc các loại hình khác như: tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, gia công, sản xuất xuất khẩu, doanh nghiệp chế xuất, quá cảnh,...

Luật Hải quan năm 2014 cũng có quy định về việc thông quan, giải phóng hàng và đưa hàng về bảo quản, trong đó đều có yêu cầu người khai hải quan phải nộp thuế hoặc được tổ chức tín dụng bảo lãnh số thuế. Tuy nhiên, cũng như Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Luật Hải quan cũng chưa có Điều khoản quy định cho tổ chức kinh doanh dịch vụ bảo hiểm được thay mặt chủ hàng đứng ra bảo lãnh về số tiền thuế phải nộp hoặc bảo lãnh việc chấp hành các chính sách về kiểm tra chuyên ngành trong thời gian hàng hóa đưa về bảo quản tại địa điểm do người khai hải quan đề nghị để chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành.

Trên thực tế, hiện nay nhiều ngân hàng thương mại đã thực hiện kết nối, thanh toán điện tử với cơ quan hải quan và phần lớn các ngân hàng này đều được thực hiện bảo lãnh về số tiền thuế phải nộp cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong thời gian bảo lãnh, ngoài số tiền phí bảo lãnh phải nộp cho ngân hàng, người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo mức 0,03%/ngày. Bên cạnh đó, các quy trình, thủ tục để được cấp bảo lãnh ngân hàng vẫn còn phức tạp do phải có tài sản đảm bảo. Chính vì vậy số lượng doanh nghiệp lựa chọn hình thức bảo lãnh thuế hiện nay vẫn còn rất thấp, như năm 2017 là chưa đến 1% tổng số thu ngân sách nhà nước.

Chính vì vậy, trong điều kiện hoạt động xuất nhập khẩu, thông quan hàng hóa của Việt Nam hiện nay đang chịu sự điều chỉnh không chỉ của các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan, thuế mà còn rất nhiều các văn bản pháp luật chuyên ngành khác thì Hệ thống bảo lãnh thông quan nếu được áp dụng sẽ là công cụ hữu hiệu giải quyết những bất cập của công tác kiểm tra chuyên ngành, rút ngắn thời gian thông quan, góp phần quan trọng trong tạo thuận lợi thương mại, cải thiện môi trường kinh doanh quốc gia.

Xây dựng đề án thí điểm áp dụng Bảo lãnh thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Thực hiện Quyết định 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020”, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan đã nghiên cứu, xây dựng Đề án thí điểm thực hiện cơ chế bảo

lãnh thông quan đối với một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện kiểm tra chuyên ngành.

Việc bảo lãnh có thể được thực hiện dưới hình thức bảo lãnh chung hoặc bảo lãnh riêng. Trong đó, bảo lãnh chung là việc tổ chức phát hành bảo lãnh cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, phí, các khoản tiền phạt, các biện pháp khắc phục cho nhiều tờ khai hải quan của một doanh nghiệp trong một khoảng thời gian nhất định. Bảo lãnh riêng là việc tổ chức phát hành bảo lãnh cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, phí, các khoản tiền phạt, các biện pháp khắc phục cho một tờ khai hải quan.

Theo Dự thảo, trong giai đoạn đầu triển khai thí điểm, cơ chế bảo lãnh thông quan sẽ lựa chọn áp dụng đối với một số loại hình trên cơ sở kế thừa các hình thức bảo lãnh đã được áp dụng, đồng thời thí điểm đối với một số loại hình mới và mở rộng đối tượng tham gia vào hoạt động bảo lãnh, gồm: Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng chịu thuế phải nộp thuế trước khi thông quan hoặc giải phóng hàng; Hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất trong thời hạn tạm nhập, tái xuất (bao gồm cả thời gian gia hạn), trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu nhưng được phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất; Hàng hóa quá cảnh lãnh thổ Việt Nam, trừ hàng hóa thuộc Danh mục cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; Hàng hóa nhập khẩu thuộc trường hợp được chậm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định; hàng hóa nhập khẩu chờ kết quả xác minh từ cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa nước xuất khẩu; Hàng hóa nhập khẩu thuộc Danh mục hàng hóa có khả năng gây mất an toàn theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và thuộc trường hợp nộp kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng trước khi thông quan.

Theo dự thảo, giai đoạn thí điểm dự kiến bắt đầu từ năm 2021. Căn cứ vào kết quả thí điểm thực tế, sau thời gian dự kiến khoảng 2 năm Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) sẽ báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm và đề xuất triển khai mở rộng thí điểm đối với các loại hình tạm nhập tái xuất khác như tham dự hội chợ triển lãm, sửa chữa bảo dưỡng, bảo hành; thi công công trình...; bảo lãnh cho đưa về bảo quản để chờ cấp giấy phép nhập khẩu của các Bộ, ngành đối với một số mặt hàng, lĩnh vực; bảo lãnh trong các trường hợp có tranh chấp trong việc áp dụng chính sách quản lý, chính sách thuế giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp (chờ tham vấn giá, chờ xác định mã số, thuế suất; chờ kết quả giám định chất lượng, chủng loại,...),...

Sau hai giai đoạn thí điểm, Bộ Tài Chính sẽ tổ chức đánh giá tình hình, trình các cấp để hoàn thiện cơ sở pháp lý (Luật, Nghị định, Thông tư) và Hệ thống công nghệ thông tin để triển khai chính thức Hệ thống bảo

lãnh thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của các loại hình khác, như: gia công, chế xuất, sản xuất xuất khẩu và các trường hợp hàng hóa là nguyên liệu nhập khẩu để trực tiếp phục vụ sản xuất thuộc diện miễn áp dụng các chính sách quản lý tại khâu nhập khẩu, nhưng phải quản lý sau khi sản xuất thành sản phẩm và trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường, cũng như các loại hình hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu khác.

Việc triển khai thí điểm theo các giai đoạn trên đây sẽ được áp dụng đối với các chủng loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc loại hình triển khai thí điểm, của các doanh nghiệp khi làm thủ tục hải quan nhằm thực hiện đồng bộ, thống nhất tại đơn vị hải quan các cấp, không phân biệt loại hình doanh nghiệp.

Theo Kế hoạch, Đề án sẽ được lấy ý kiến, hoàn thiện, gửi Bộ Tư Pháp thẩm định và báo cáo chính phủ trong tháng 12/2019; Gửi Ủy ban của Quốc hội để thẩm tra và trình Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến vào tháng 3/2020, trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 9 vào tháng 5/2020.

Theo thuongtruong.com.vn

6. Bộ Tài chính luôn lắng nghe, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Bộ Tài chính đã và đang tiếp tục cải cách trên nhiều mặt công tác: công tác hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hoá hệ thống thuế, hải quan nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, trong đó có khối các doanh nghiệp Nhật Bản sản xuất, kinh doanh, đầu tư tại Việt Nam.

Chiều ngày 4/10/2019, tại Hà Nội, Bộ Tài chính đã phối hợp với Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam tổ chức Hội nghị đối thoại về chính sách, thủ tục hành chính thuế - hải quan với doanh nghiệp Nhật Bản.

Hội nghị có sự tham dự của Thứ trưởng Bộ Tài chính Vũ Thị Mai; ông Kunio Umeda - Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam; ông Đặng Ngọc Minh - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế; ông Mai Xuân Thành - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan; bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế, Bộ Tài chính; đại diện Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam; ông Nobufumi Mura – Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam (JCCI), cùng đại diện các hiệp hội và 70 DN Nhật Bản có hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

Điện tử hóa, giảm thời gian làm thủ tục về thuế, hải quan

Phát biểu khai mạc hội nghị, Thứ trưởng Vũ Thị Mai cho biết, Nhật Bản là nước G7 đầu tiên thiết lập quan hệ “Đối tác chiến lược” với Việt Nam (năm 2009), đồng thời đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam và là đối tác quan trọng hàng đầu về kinh tế, thương mại và đầu tư của Việt Nam.

Nhật Bản hiện đang đứng thứ hai trong tổng số 132 quốc gia đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký là hơn 58 tỷ USD, chiếm khoảng 17% tổng vốn đầu tư đăng ký. Các dự án của Nhật Bản tại Việt Nam tập trung vào các lĩnh vực như cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, năng lượng, môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... đều là những dự án trọng điểm quốc gia của Việt Nam, qua đó góp phần làm thay đổi bộ mặt, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

Theo Thứ trưởng Vũ Thị Mai, Bộ Tài chính Việt Nam đã kịp thời ban hành các thông tư hướng dẫn về thuế, hải quan; chỉ đạo sâu sát Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan rà soát, xây dựng các chương trình hành động cụ thể nhằm giảm bớt thủ tục hành chính, giảm thời gian nộp thuế, thời gian khai hải quan cho DN, người nộp thuế, người khai hải quan; đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế, hải quan. Kết quả xếp hạng Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của ngành Thuế, ngành Hải quan luôn thuộc nhóm thủ tục hành chính được đánh giá với chi phí tuân thủ thấp nhất, được cộng đồng DN ghi nhận và đánh giá cao.

Với những nỗ lực đó, thời gian tuân thủ pháp luật thuế, pháp luật hải quan liên tục được cải thiện. Tính đến nay, ngành Thuế đã thực hiện khai thuế qua mạng Internet đối với gần 100% (99,97%) số DN thuộc diện quản lý thuế. Việt Nam cũng đã và đang triển khai dịch vụ nộp thuế điện tử tại 63/63 tỉnh, thành phố; tiếp tục thực hiện triển khai thuế điện tử (E-TAX) tại tất cả các giai đoạn: từ đăng ký, kê khai, nộp thuế; hoàn thuế điện tử và đẩy nhanh triển khai hóa đơn điện tử... nhằm hỗ trợ DN, người nộp thuế, các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

Trong lĩnh vực hải quan, thời gian qua đã rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá đối với hầu hết các thủ tục hải quan. Tiếp tục triển khai thực hiện thủ tục hải quan điện tử, hiện hệ thống hải quan điện tử (VNACCS/VCIS) đã được triển khai tại 100% đơn vị hải quan trên toàn quốc với 100% quy trình thủ tục được tự động hóa và hầu hết các DN tham gia thực hiện thủ tục hải quan bằng phương thức này.

Ngành Hải quan cũng đã kết nối với các hãng hàng không nắm thông tin về hàng hóa nhập khẩu, thí điểm triển khai hệ thống thông tin, quản lý các DN hoạt động gia công sản xuất xuất khẩu; triển khai nộp thuế qua ngân hàng... Tổng cục Hải quan cũng đã tích cực triển khai hiệu quả nhiều hoạt động, đã điện tử hóa nhiều khâu thủ tục, giúp giảm bớt thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, giúp DN rút ngắn thời gian

thông quan hàng hóa, giao hàng kịp thời cho đối tác, giảm bớt sự tiếp xúc trực tiếp giữa cán bộ hải quan và DN, hạn chế tiêu cực có thể xảy ra.

Thứ trưởng Vũ Thị Mai cho biết thêm, gần đây nhất, tháng 6/2019, Quốc hội Việt Nam đã thông qua Luật Quản lý thuế năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2020 (riêng về hoá đơn điện tử, có hiệu lực từ 1/7/2022); trong đó có những nội dung mới, nâng cao quyền của người nộp thuế, của DN cũng như trách nhiệm trong việc thực thi pháp luật thuế, pháp luật hải quan. Những nội dung này, DN cần hiểu và nắm bắt để thực hiện trong thời gian tới.

Luôn lắng nghe để hoàn thiện chính sách

Thời gian qua, các chính sách và thủ tục hành chính về thuế và hải quan đòi hỏi phải liên tục được hoàn thiện, cập nhật kịp thời cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, trong khi hoạt động sản xuất kinh doanh của DN lại rất sôi động, đa dạng. Chính vì vậy, trong quá trình áp dụng các quy định của chính sách và thủ tục hành chính về thuế và hải quan trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, sẽ không tránh khỏi các khó khăn, vướng mắc.

Thứ trưởng Vũ Thị Mai nhấn mạnh, Bộ Tài chính sẵn sàng lắng nghe ý kiến đóng góp để tiếp tục hoàn thiện chính sách, đồng thời trực tiếp giải đáp các vướng mắc của DN Nhật Bản, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính, chính sách thuế và hải quan, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy môi trường đầu tư lành mạnh, bền vững tại Việt Nam.

"Để các chính sách thuế và hải quan thực sự phát huy hiệu quả, về phía Bộ Tài chính - cơ quan quản lý nhà nước về thuế và hải quan - chúng tôi mong muốn lắng nghe, ghi nhận phản hồi từ phía cộng đồng DN, trong đó có cộng đồng DN Nhật Bản đã và đang đầu tư kinh doanh, sản xuất tại Việt Nam", Thứ trưởng Vũ Thị Mai nhấn mạnh.

Theo Thứ trưởng, qua hội nghị đối thoại này, cũng như trong thời gian tới, Bộ Tài chính hy vọng sẽ tiếp tục nhận được nhiều ý kiến đóng góp thẳng thắn, xây dựng của cộng đồng DN Nhật Bản đang đầu tư sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam, nhằm tiếp tục cải cách, hoàn thiện chính sách theo hướng ngày càng công khai, minh bạch, hỗ trợ DN, góp phần khuyến khích đầu tư, tăng cường xuất khẩu phù hợp với thông lệ, cam kết quốc tế trong quá trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới của Việt Nam.

Giải đáp thoả đáng các câu hỏi của doanh nghiệp

Chia sẻ thêm thông tin, ông Lưu Đức Huy - Vụ trưởng Vụ Chính sách, Tổng cục Thuế cho biết, qua rà soát, nắm bắt nhu cầu của người nộp thuế, Tổng cục Thuế được biết, các DN Nhật Bản lưu tâm đến vấn đề

thủ tục thuế phức tạp, thường xuyên thay đổi, trong đó có thuế TNCN và chuyển nhượng giá.

Ông Lưu Đức Huy khẳng định, những vấn đề này đã và đang tiếp tục được hoàn thiện, góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng và thuận lợi cho DN.

Tại hội nghị, nhiều kiến nghị, vướng mắc khác của DN liên quan đến chính sách thuế và hải quan đã được đại diện Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan giải đáp thỏa đáng.

Đơn cử, trả lời câu hỏi của DN liên quan đến ưu đãi thuế TNDN đối với DN công nghiệp hỗ trợ, đại diện Tổng cục Thuế cho biết, theo Luật số 71 sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật thuế và các văn bản hướng dẫn, đối với các dự án trước ngày 1/1/2015 không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi.

Tuy nhiên, Thứ trưởng Vũ Thị Mai nhận định, mặc dù chưa có quy định chuyển tiếp đối với DN thành lập trước thời điểm 1/1/2015 như quy định của luật, nhưng đề nghị của DN là hợp lý. Bộ Tài chính ghi nhận ý kiến của DN để nghiên cứu trong quá trình sửa đổi chính sách, nhằm đảm bảo công bằng giữa các DN trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ được thành lập trước và sau thời điểm 1/1/2015.

Liên quan đến quy định tại Điều 27 và Điều 42 về kê khai, nộp thuế của nhà cung cấp nước ngoài có hoạt động cung cấp thương mại điện tử tại Việt Nam tại Luật Quản lý thuế sửa đổi, DN e ngại bị đánh thuế trùng, Tổng cục Thuế cho biết, theo hiệp định giữa Việt Nam - Nhật Bản có quy định loại trừ, nếu có phát sinh thuế tại Việt Nam thì khi về nước, DN sẽ được loại trừ theo quy định tại Điều 5 và Điều 7 của hiệp định. Tổng cục Thuế hiện đang xây dựng nghị định hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế sửa đổi, trong đó có quy định cụ thể về vấn đề này, đảm bảo một khoản thu nhập sẽ không bị đánh thuế trùng. Tổng cục Thuế cho biết sẽ tiếp tục trao đổi, làm việc với các bộ, ngành liên quan để xây dựng các quy định trong việc khấu trừ, đảm bảo đồng bộ khi thực hiện.

Ngoài ra, liên quan đến giao dịch liên kết, Tổng cục Thuế cũng đang phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo nghị định sửa đổi Nghị định 20 về quản lý thuế đối với giao dịch liên kết, dự kiến trình Chính phủ vào tháng 12/2019. Tổng cục Thuế đang lắng nghe các ý kiến của DN để sửa đổi, bổ sung vào dự thảo, đảm bảo quy định đi vào thực tiễn có hiệu quả.

Phát biểu tại hội nghị, ông Kunio Umeda - Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam cho rằng, Nhật Bản và Việt Nam có "quan hệ đồng minh tự nhiên" khi hai nước cùng chia sẻ nhiều "lợi ích chiến lược" như tự do hàng hải trên biển và đều là thành viên tham gia Hiệp định CPTPP...

Theo ông Kunio Umeda, Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử để phát triển nhảy vọt, các vùng miền đang thay đổi từng ngày và cuộc sống của người dân đang dần được cải thiện. Nhật Bản đang tăng cường liên kết với Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực chính trị, an ninh, kinh tế với mong muốn hỗ trợ trong khả năng có thể để Việt Nam thực sự phát huy được cơ hội lịch sử của mình, tăng trưởng bền vững và phát triển bứt phá. Trong nỗ lực hợp tác của mình, Nhật Bản đã và đang tăng cường hỗ trợ Việt Nam xây dựng Chính phủ điện tử, cung cấp kiến thức liên quan đến chính sách nhân sự.

Thời gian tới, ông Umeda Kunio đề nghị Chính phủ Việt Nam tiếp tục duy trì kỷ luật tài chính, nỗ lực khôi phục niềm tin của nhà đầu tư, cung cấp điện ổn định và sớm hoàn thiện hạ tầng giao thông, nhất là giải thích rõ ràng khi có vấn đề phát sinh.

"Nhật Bản nhận thức rằng, việc Việt Nam phát triển thịnh vượng trên phương diện kinh tế và trở thành một quốc gia lớn mạnh là vô cùng quan trọng đối với "sự ổn định và phồn vinh" của toàn thể khu vực Đông Á. Trên cơ sở nhận thức đó, Nhật Bản đang nỗ lực tăng cường liên kết với Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực, chính trị, an ninh, kinh tế... Nhật Bản mong muốn tăng cường liên kết trong khả năng có thể để Việt Nam thực sự phát huy được "cơ hội lịch sử" hiện tại, nhằm đạt được sự tăng trưởng bền vững và phát triển bứt phá" - ông Kunio Umeda phát biểu./.

Theo thoibaotaichinhvietnam.vn

7. Để doanh nghiệp tiếp cận đất đai một cách bình đẳng

Bên cạnh những điểm sáng trong việc cải thiện môi trường kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn đang cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản.

Khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận đất đai: Mặc dù Luật Đất đai đã được sửa đổi, bổ sung nhiều lần, mới nhất là Luật Đất đai 2013, nhưng vẫn còn một số quy định chưa phù hợp với thực tiễn, còn có nội dung chồng chéo, xung đột với các luật khác (Luật xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu...) gây khó khăn cho việc thực hiện.

Những khó khăn, vướng mắc chính

Cụ thể, quy định về kỳ lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (Điều 37, Luật Đất đai) chưa phù hợp: Kỳ quy hoạch sử dụng đất cấp Quốc gia, tỉnh, huyện đều là 10 năm, kỳ lập kế hoạch sử dụng đất cấp QG và cấp tỉnh là 5 năm, thì cấp huyện chỉ là 1 năm, trong khi công tác chuẩn bị dự án thường là kéo dài, nhiều khi chưa chuẩn bị xong đã phải thay đổi

hay phải chờ kế hoạch sử dụng đất mới, gây rất nhiều khó khăn, thời gian cho nhà đầu tư.

Quy định về Điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (Điều 46) thì rất chặt chẽ: Chỉ khi có thay đổi về Chiến lược phát triển KT-XH, thay đổi QH tổng thể các vùng KT-XH hoặc khi có thiên tai, chiến tranh mới được điều chỉnh QH, KH sử dụng đất, nhưng quy hoạch xây dựng chi tiết có liên quan nhiều đến sử dụng đất thì lại rất dễ dàng thay đổi, gây rất nhiều bất cập trong quản lý đô thị như hiện nay.

Quy định về đấu giá đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất (Điều 119): Luật đất đai 2013 chỉ quy định hình thức đấu giá đất, bỏ hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất, trong khi để có thể đấu giá đất thì phải có đất sạch, vì vậy không thực hiện lựa chọn nhà đầu tư thông qua hình thức đấu thầu được.

Trong khi đó Luật Nhà ở (Điều 22), Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu đều có quy định việc lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển nhà ở, các dự án có sử dụng đất thì phải thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

Điều kiện nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất khi thực hiện các dự án nhà ở, dự án sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp mà không thuộc các dự án nhà nước giao đất thì tổ chức nhận chuyển nhượng phải có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (tương tự như văn bản chấp thuận chủ đầu tư), trong khi pháp luật về nhà ở và đầu tư thì lại quy định phải có đất mới được chấp thuận làm chủ đầu tư.

Chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều bất cập là lĩnh vực xảy ra nhiều khiếu kiện nhất trong thời gian qua. Đặc biệt trong những trường hợp Chủ đầu tư phải thỏa thuận giá bồi thường với người dân, nhưng chỉ được khấu trừ theo phương án được cơ quan nhà nước phê duyệt, trong khi theo báo cáo thì phần lớn đều phải thỏa thuận giá bồi thường cho dân cao hơn so với phương án được phê duyệt.

Việc xác định tiền sử dụng đất đối với các dự án bất động sản mỗi địa phương mỗi khác, nơi thì sử dụng bảng giá đất nhân với hệ số điều chỉnh, nơi thì định giá đất bằng phương pháp thặng dư, dựa trên tổng doanh thu giả định của dự án theo quy hoạch và tổng chi phí ước tính để xác định tiền sử dụng đất phải nộp.

Tuy nhiên, hầu hết các dự án kinh doanh bất động sản chỉ được xác định giá đất sau khi đã được phê duyệt dự án và bồi thường GPMB, như vậy doanh nghiệp không có đủ cơ sở đầu vào để tính toán hiệu quả đầu tư trước khi quyết định đầu tư, đồng thời tạo điều kiện cho nảy sinh tiêu cực trong quá trình giao, xác định giá đất.

Mặt khác, việc lạm dụng hình thức giao đất, cho thuê đất thu tiền sử dụng đất một lần, sẽ khuyến khích các địa phương tăng cường giao đất, cho thuê đất để có ngân sách cho các đầu tư khác, dẫn đến thiếu hụt nguồn thu khi không còn đất để giao, cho thuê hoặc khi thị trường bất động sản trầm lắng, không có giao dịch.

Gỡ khó cho doanh nghiệp

Hiệp hội Bất động sản Việt Nam kiến nghị cần sớm nghiên cứu, sửa đổi Luật Đất đai 2013 cho phù hợp với tình hình thực tế, trong khi chờ sửa Luật Đất đai 2013, Hiệp hội kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho sửa một số quy định nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp:

Thứ nhất, sửa đổi quy định về bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án mà các chủ đầu tư phải thỏa thuận giá đền bù với dân, cho phép chủ đầu tư được khấu trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp, theo giá đã thỏa thuận, nếu có chứng từ hợp lệ, nhưng không vượt quá tiền sử dụng đất phải nộp (hoặc không quá 70% tiền sử dụng đất phải nộp).

Thứ hai, đẩy mạnh các hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất một cách công khai, minh bạch, tạo điều kiện để các doanh nghiệp bất động sản tiếp cận thị trường quyền sử dụng đất một cách bình đẳng, hạn chế cơ chế xin - cho, tham nhũng trong lĩnh vực này.

Nghiên cứu để hạn chế tiến tới chấm dứt giao đất, cho thuê đất thu tiền sử dụng đất một lần, thực hiện giao đất, cho thuê đất thu tiền sử dụng đất hàng năm, hoặc chia nhỏ và kéo dài thời gian nộp tiền sử dụng đất.

Thứ ba, công khai hóa các quy hoạch và dự án được duyệt, nhất là quy hoạch sử dụng đất đô thị nhằm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác đến với các cấp Chính quyền, chủ đầu tư, người dân, tránh hình thành dự án “ma”.

Theo enternews.vn

8. Đề xuất quy định nội dung chính ghi trên văn bằng giáo dục đại học

Bộ Giáo dục và Đào tạo đang dự thảo Thông tư ban hành quy định nội dung chính ghi trên văn bằng giáo dục đại học, bao gồm: bằng cử nhân, bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ và bằng tiến sĩ danh dự.

Theo dự thảo, nội dung chính ghi trên văn bằng giáo dục đại học gồm:

1. Tiêu đề: CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM;
2. Tên văn bằng theo từng trình độ đào tạo (bằng cử nhân, bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ);

3. Tên cơ sở giáo dục cấp văn bằng;
4. Họ, chữ đệm, tên của người được cấp văn bằng;
5. Ngày tháng năm sinh của người được cấp văn bằng;
6. Quốc tịch của người được cấp văn bằng;
7. Ngành đào tạo;
8. Địa danh, ngày tháng năm cấp văn bằng;
9. Họ, chữ đệm, tên, chức danh, chữ ký của người có thẩm quyền cấp văn bằng và đóng dấu theo quy định;
10. Số hiệu, số vào sổ gốc cấp văn bằng.

Cơ sở giáo dục đại học được bổ sung các nội dung khác ghi trên văn bằng giáo dục đại học phù hợp với quy định của pháp luật.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đang lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với dự thảo này tại Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

Theo baochinhphu.vn

9. Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng: 'Cải cách hành chính chưa đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp'

Đó là nhận định của Phó Thủ Tướng Trịnh Đình Dũng tại Diễn đàn doanh nhân Việt Nam 2019 khi nói về các vấn đề của doanh nghiệp Việt Nam hiện nay.

Trong những thập kỉ vừa qua, Việt Nam đã đạt những nhiều thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu nay chúng ta đã trở thành một nước có thu nhập trung bình, một điểm đến hấp dẫn của đầu tư trong khu vực. Hiện nay Việt Nam đang là một nền kinh tế năng động chất lượng cao, kinh tế vĩ mô ổn định đặc biệt là môi trường kinh doanh luôn được cải thiện.

Phó Thủ tướng cho biết trong 9 tháng đầu năm mặc dù tình hình phát triển kinh tế thế giới gặp nhiều bất ổn nhưng Việt Nam vẫn đạt được con số phát triển vượt bậc. Con số tăng trưởng 6.98% là mức tăng trưởng cao nhất trong những năm vừa qua, lạm phát tiếp tục được kiểm chế, tổng vốn đầu tư xã hội tăng. Dự kiến vốn đầu tư xã hội sẽ tăng trên 34% GDP. Xuất khẩu đạt trên 190 tỷ USD, xuất siêu ở mức kỉ lục xấp xỉ 6 tỷ USD. Đời sống của người dân tiếp tục được cải thiện và nâng cao.

“Cả nước hiện nay có khoảng 700 nghìn danh nghiệp hoạt động. Doanh nghiệp đóng góp 60% GDP và 70% ngân sách. Tuy nhiên doanh nghiệp chúng ta qui mô vẫn còn nhỏ, năng lực cạnh tranh còn thấp, môi trường kinh doanh chưa được hấp dẫn. Cải cách hành chính vẫn chưa

đáp ứng được như cầu của doanh nghiệp và người dân. Năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động còn thấp.” - Phó thủ tướng nói về những khó khăn hiện tại.

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng cho biết, trong thời gian sắp tới Chính phủ sẽ hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, gỡ khó cho doanh nghiệp, gỡ khó cho người dân.

“Hệ thống hạ tầng giao thông từng bước đồng bộ, tuy nhiên vẫn chưa bằng lòng. Mục tiêu đến năm 2020 sẽ có trên 2000km đường cao tốc, nhưng với tốc độ như hiện nay thì phải đến năm 2021. Đến năm 2030 chúng ta phải làm thêm 3000km đường cao tốc nữa, nâng cấp các cảng hàng không, đặc biệt là các cảng hàng không quan trọng. Nâng cao chất lượng vận tải, giảm chi phí vận tải cho các doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia. Thông qua đó các doanh nghiệp phải tập trung đào tạo nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh của mình.” - Phó Thủ tướng nói.

“Chính phủ sẽ tiếp tục lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp để có những thay đổi phù hợp, giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh. Tuy nhiên, bản thân các doanh nghiệp, doanh nhân phải nuôi dưỡng khát vọng làm giàu cho bản thân và cho đất nước.” - Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Thông qua Diễn đàn, Phó Thủ tướng cũng đề xuất các giải pháp để doanh nghiệp có bước đi thực sự đúng đắn phát triển mạnh mẽ hơn trong tương lai: *“Các doanh nghiệp phải tái cấu trúc phát triển, lấy cơ sở thị trường quốc tế làm mục tiêu nhưng vẫn phải coi trọng thị trường nội địa. Đồng thời, cần phải chú trọng xây dựng thương hiệu, xây dựng văn hóa kinh doanh. Doanh nghiệp tư nhân phải là những người tiên phong ứng dụng khoa học công nghệ, tạo ra nhiều sản phẩm có năng suất, có chất lượng cạnh tranh; Phải tạo được sự liên kết giữa các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài; Phải chú trọng đến phát triển xanh và bền vững để tiếp tục có nhiều ý kiến đóng góp đối với Chính phủ.”*

Phó Thủ tướng cũng tin tưởng rằng cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam sẽ tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục được những khó khăn, thách thức. Đóng góp nhiều hơn nữa vào sự nghiệp CNH, HĐH của đất nước xứng đáng với sự tin yêu của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi gắm.

Theo vietnambiz.vn

10. Không thu hồi giấy phép đã cấp là không công bằng và khó kiểm soát dạy thêm

Bên cạnh việc không cấp mới giấy phép dạy thêm, học thêm cũng cần có kế hoạch rút giấy phép với những cá nhân và tập thể mà giấy phép đang còn hiệu lực.

Ngay sau khi có Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc công bố hết hiệu lực một số điều khoản trong Thông tư 17 về dạy thêm, học thêm thì Sở Giáo dục thành phố Hồ Chí Minh cũng ra văn bản Số: 3515/GDĐT để hướng dẫn cách thực hiện.

Điều đáng lưu ý và nhận được sự quan tâm của nhiều giáo viên chính là việc văn bản thông báo Sở Giáo dục và Đào tạo ngưng tiếp nhận hồ sơ xin phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm;

Thế nhưng các trường hợp các tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm vẫn tiếp tục hoạt động.

Không cấp giấy phép mới nhưng không rút giấy phép đã cấp tạo sự mất công bằng và khó kiểm soát tình trạng dạy thêm, học thêm

Quy định nêu trên tạo ra sự mất công bằng trong môi trường giáo dục tại thành phố Hồ Chí Minh.

Ngay khi có văn bản gửi về các trường học một số giáo viên đã bức xúc.

Cũng đang là giáo viên người vẫn được dạy thêm ngoài nhà trường (vì giấy phép còn hạn), người lại không được phép (vì không cấp giấy phép mới nữa).

Nhưng ai dám chắc những thầy cô giáo chưa được cấp phép dạy thêm này sẽ không còn dạy thêm nữa?

Liệu như thế, những giáo viên chưa được cấp phép mới có cam lòng sẽ không tổ chức dạy thêm?

Trong khi thu nhập từ dạy thêm luôn cao gấp nhiều lần tiền lương của giáo viên một tháng.

Nếu thực hiện đúng Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT bên ngoài nhà trường sẽ không còn tình trạng dạy thêm học thêm.

Vì thế, giáo viên nào dạy, cơ sở, trung tâm dạy thêm nào còn hoạt động cũng dễ dàng nhìn thấy.

Thế nhưng với những quy định hiện nay, người được dạy vì có giấy phép, người không được dạy vì không được cấp phép dễ dẫn đến tình trạng học thêm tràn lan khó kiểm soát.

Cần thực hiện triệt để theo Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT

Theo Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT các điều hết hiệu lực của Thông tư 17/2012 quy định về dạy thêm, học thêm gồm Điều 6,8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14.

Cụ thể: Tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường (Điều 6).

Yêu cầu đối với người dạy thêm (Điều 8).

Yêu cầu đối với người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm (Điều 9).

Cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm (Điều 10).

Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm (Điều 11).

Hồ sơ cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm (Điều 12).

Trình tự, thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm (Điều 13).

Thời hạn, gia hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; Đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm (Điều 14).

Có thể nói để xảy ra tình trạng dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường mất kiểm soát như hiện nay cũng bởi do một số quy định ở quá dễ của Thông tư 17.

Vì thế, nay Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT bãi bỏ những điều ấy các địa phương cần có sự tuân thủ tuyệt đối.

Nếu không cấp giấy phép dạy thêm mới nhưng không rút giấy phép đã cấp thì chính Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh cũng đang vi phạm pháp luật về dạy thêm, học thêm.

Vì thế, BSở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh cũng cần có kế hoạch rút giấy phép với những cá nhân và tập thể mà giấy phép dạy thêm đang còn hiệu lực.

Có thể địa phương mới có thể kiểm soát chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn và tạo sự công bằng cho tất cả giáo viên.

Theo giaoduc.net.vn

11. VCCI kiến nghị bãi bỏ nhiều loại giấy phép trong lĩnh vực điện ảnh

Trong văn bản góp ý gửi Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, VCCI đã đề nghị bãi bỏ nhiều loại giấy phép con trong lĩnh vực điện ảnh.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam vừa có văn trả lời Công văn số 2597/BVHTTDL-ĐA ngày 08/07/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị góp ý đối với Dự thảo Luật Điện ảnh (sửa đổi).

VCCI ủng hộ đề xuất của Cơ quan soạn thảo trong việc bãi bỏ: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phim; văn bản chấp thuận đặt văn phòng đại diện của cơ sở điện ảnh Việt Nam tại nước ngoài; và quy định người nhập khẩu phim phải có rạp chiếu phim.

Tuy nhiên, qua rà soát các loại giấy phép và thủ tục hành chính tại Luật Điện ảnh, VCCI đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục bãi bỏ một số quy định sau:

Thứ nhất là việc cấp phép văn phòng đại diện của cơ sở điện ảnh nước ngoài tại Việt Nam.

Theo VCCI, quy định các cơ sở điện ảnh nước ngoài đặt văn phòng đại diện tại Việt Nam phải được sự đồng ý của Bộ VHTTDL là không cần thiết và cần được bãi bỏ, bởi các lý do sau:

Hiện nay, việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đã phải tiến hành thủ tục xin phép Sở Công Thương các địa phương theo quy định của Nghị định 07/2016/NĐ-CP. Do đó, việc yêu cầu các đơn vị này xin thêm Giấy phép của Bộ VHTTDL là trùng lặp về thủ tục hành chính.

"Việc các hãng phim, doanh nghiệp phát hành phim nước ngoài đến Việt Nam mở văn phòng đại diện là điều cần được khuyến khích. Đây chính là cơ hội để người làm điện ảnh của Việt Nam có cơ hội để hợp tác, học hỏi từ điện ảnh thế giới, đồng thời cũng là cơ hội để phim Việt Nam được xuất khẩu ra thế giới", VCCI khẳng định.

Thứ hai là việc Cấp giấy phép hợp tác, liên doanh sản xuất phim, cung cấp dịch vụ sản xuất phim cho tổ chức, cá nhân nước ngoài

Hiện nay, việc sản xuất phim đang ngày càng được quốc tế hoá theo hình thức chuỗi giá trị toàn cầu, mỗi quốc gia chỉ tham gia làm một vài công đoạn của bộ phim. Với những hoạt động đa dạng như vậy thì với quy định hiện tại sẽ rất khó xác định được hoạt động nào cần phải xin phép, hoạt động nào không.

Nền công nghiệp điện ảnh của Việt Nam hiện nay đang đi sau các nước trên thế giới rất nhiều về công nghệ, kỹ năng, phương pháp, trình độ quản lý. Sự hợp tác giữa những nhà sản xuất phim trong nước và các hãng phim nước ngoài sẽ là cơ hội rất lớn để các nhà làm phim Việt Nam gặp gỡ, trao đổi, học hỏi từ thế giới. Luật Điện ảnh cần khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu đó bằng cách tạo điều kiện, gỡ bỏ các hàng rào thủ tục hành chính. Thủ tục hành chính này có thể khiến các hãng phim lớn trên thế giới lựa chọn hợp tác với các quốc gia khác thay vì hợp tác với nhà làm phim của Việt Nam.

Với những lý do đó, VCCI đề nghị cơ quan soạn thảo bãi bỏ giấy phép hợp tác, liên doanh sản xuất phim, cung cấp dịch vụ sản xuất phim cho tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Theo enternews.vn

12. Còn tình trạng doanh nghiệp phải 'mua giấy phép'

Nhiều doanh nghiệp (DN) startup cho biết họ chỉ cần bỏ ra vài triệu đồng là có giấy phép. Tình trạng “mua giấy phép” chứ không cần xin giấy phép vẫn tồn tại trong suy nghĩ của giới kinh doanh.

Đó là ý kiến của chuyên gia tại hội thảo “Các trợ lực để doanh nghiệp SMEs ngành sản xuất tăng tốc trong thời đại số” do Thời báo Kinh tế Sài Gòn phối hợp cùng Công ty Kizuna tổ chức ngày 3/10 tại TPHCM.

Theo ông Trần Ngọc Liêm, Phó giám đốc Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam tại TPHCM (VCCI TPHCM), phần lớn DN SMEs (nhỏ và vừa) đều đi lên từ hộ kinh doanh.

Việt Nam có khoảng 97% DN SMEs. Con số này được công bố hàng năm và hầu như không có sự thay đổi tích cực nào. DN nhỏ mãi vẫn nhỏ, số lượng DN từ quy mô nhỏ phát triển đến quy mô vừa vẫn rất ít, chưa kể nhiều DN rơi rụng sau vài năm phát triển.

Trong cuộc điều tra chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) do VCCI và Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) thực hiện, lý giải nguyên nhân DN SMEs thời gian qua chưa có sự phát triển. Đó là còn nhiều vướng mắc, khó khăn trong tiếp cận nguồn lực cho quá trình hoạt động như nắm bắt thông tin chính sách, pháp luật, tiếp cận vốn, tiếp cận đất đai; chất lượng các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh thấp và chưa đúng đối tượng; gánh nặng về thủ tục hành chính cũng như thanh, kiểm tra của các cơ quan nhà nước địa phương đối với các DN lại càng lớn.

“Hơn 6% DN vẫn chấp nhận những chi phí không chính thức. Điều này khiến cho công cuộc phòng chống tham nhũng còn nhiều khó khăn” - Trần Ngọc Liêm cho biết.

Đồng quan điểm, bà Trần Thị Liên Phương, Giám đốc nghiên cứu InsightAsia cho rằng: “Nhiều DN startup cho biết họ chỉ cần bỏ ra vài triệu đồng là có giấy phép. Tình trạng “mua giấy phép” chứ không cần xin giấy phép vẫn tồn tại trong suy nghĩ của giới kinh doanh”.

Về khó khăn của DN, báo cáo mới đây của công ty nghiên cứu thị trường InsightAsia cho thấy, khó khăn về vốn đối với DN SMEs được đặt lên cao nhất với 62%; 60% gặp khó về nguồn khách hàng; khó khăn về nhà xưởng chiếm 55%, và 45% gặp khó về pháp lý.

Theo các chuyên gia, những điểm yếu của DN SMEs cùng với những thay đổi nhanh chóng của tình hình kinh tế thế giới khiến họ sẽ còn gặp khó trong tương lai. Việc cần làm của khối DN này là phải chủ động trước cơ hội lẫn thách thức. Không những vậy, DN SMEs cần phải có chiến lược phù hợp, hiệu quả để thích nghi và thay đổi.

Một con số khả quan được ông Đỗ Khắc Cường, Giám đốc quốc gia phụ trách khối DN SMEs của Microsoft công bố, 86% DN SMEs tại Việt Nam tiếp cận tốt với công nghệ thông tin, cao hơn tỷ lệ này ở rất nhiều nước tại Châu Á như Malaysia, Hongkong, Trung Quốc, Nhật Bản... Ông Cường cho rằng DN SMEs sẽ thực sự tăng tốc nếu tận dụng thế mạnh công nghệ để phát triển trong thời gian tới.

Theo doanhnghiephoinhap.vn

13. Bạn có biết sổ hộ khẩu quan trọng như thế nào?

Sổ hộ khẩu là cuốn sổ nhỏ được cấp cho từng hộ gia đình khác nhau, gồm các thông tin về xác định nơi cư trú, nhân thân. Đây là một loại giấy tờ quan trọng giúp bạn thực hiện những thủ tục hành chính.

Để được công nhận là một công dân đang sinh sống, cư trú và làm việc hợp pháp tại khu vực địa lý nào đó bạn cần phải có được những loại giấy tờ tùy thân.

Bên cạnh chứng minh thư, căn cước công dân, hộ chiếu, xác nhận nơi cư trú của địa phương thì sổ hộ khẩu chính là một văn bản pháp lý quan trọng không thể thiếu.

Tất cả mọi hoạt động, thủ tục, giấy tờ của bạn đều sẽ liên quan đến cuốn sổ nhỏ này. Vậy thì cùng tìm hiểu kỹ hơn về sổ hộ khẩu ngay sau đây.

Sổ hộ khẩu là gì?

Sổ hộ khẩu là một loại giấy tờ sử dụng trong việc quản lý nhân khẩu của một hộ gia đình đang sinh sống, làm việc tại một khu vực địa lý. Nhờ có cuốn sổ này mà chính quyền có thể quản lý việc di chuyển hoặc sinh sống của công dân Việt Nam. Điều này sẽ giúp trật tự xã hội được đảm bảo.

Đặc điểm của sổ hộ khẩu

Hình ảnh những cuốn sổ hộ khẩu không còn xa lạ với nhiều người. Tuy nhiên không phải ai cũng để ý và biết về đặc điểm của cuốn sổ này.

Kích thước sổ hộ khẩu

Sổ hộ khẩu có kích thước 120mm x 165mm. Số hiệu của loại giấy tờ này là HK08. Một cuốn sổ dày 20 trang và tất cả trang đều được in màu do Bộ Công an in và phát hành về các địa phương.

Thông tin sổ hộ khẩu

Trong sổ hộ khẩu sẽ có đầy đủ các thông tin sau đây:

- Thông tin cá nhân của những người trong gia đình. Họ tên phải được viết bằng chữ hoa, có dấu. Ngày, tháng, năm sinh dương lịch. Ngày tháng đủ 2 chữ số và năm 4 chữ số. Số chứng minh nhân dân, căn cước công dân và hộ chiếu đầy đủ. Thông tin về nơi sinh, nguyên quán, quốc tịch và dân tộc ghi đúng theo giấy khai sinh. Địa chỉ nơi cư trú ghi từ đơn vị hành chính nhỏ nhất.
- Bản khai nhân khẩu sẽ gồm có: trình độ học vấn, chuyên môn, ngoại ngữ. Tóm tắt về quá trình hoạt động của bản thân. Có tiền án, tiền sự gì không.
- Phiếu thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu cần ghi rõ họ tên và mối quan hệ với chủ hộ gia đình. Lý do thay đổi và ý kiến của chủ hộ.

Chức năng của sổ hộ khẩu

Xác định nơi cư trú

Chức năng đầu tiên và dễ nhận thấy nhất của sổ hộ khẩu đó là xác định nơi cư trú của gia đình. Khi có bất cứ vấn đề gì xảy ra, dù là trong trường hợp nào thì đây là căn cứ để các cơ quan chức năng thực hiện mọi công việc, thủ tục hành chính.

Chuyển nhượng, mua bán nhà đất

Sổ hộ khẩu chính là giấy tờ chứng nhận cho các mối quan hệ trong việc chuyển nhượng hoặc mua bán đất đai. Đặc biệt là trong việc thừa kế tài sản. Khi có rắc rối thì có thể giải quyết dứt điểm theo quy định của pháp luật.

Các thủ tục hành chính

Sổ hộ khẩu chính là loại giấy tờ pháp lý có đầy đủ các thông tin để bạn thực hiện các thủ tục hành chính. Ví dụ như: chuyển nhà, tách sổ, cấp đổi sổ, làm chứng minh thư, giấy khai sinh, xin việc...

Đăng ký sổ hộ khẩu ở đâu?

Nơi đăng ký sổ hộ khẩu được quy định rõ trong điều 10 Thông tư số 35/2014/TT-BCA của Bộ Công an đó là: Sổ sẽ được cấp cho các đối tượng cá nhân hoặc hộ gia đình đã đăng ký thường trú tại một địa phương nào đó. Nếu có sự thay đổi nơi cư trú thì sẽ được cấp sổ mới.

Nơi nhận hồ sơ làm sổ là:

- Thành phố trực thuộc trung ương, người dân nộp tại Công an huyện, quận, thị xã.
- Tỉnh trực thuộc trung ương, người dân nộp hồ sơ tại Công an xã, thị trấn thuộc huyện, Công an thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Thủ tục đăng ký sổ hộ khẩu

Để làm sổ hộ khẩu công dân phải làm hồ sơ đăng ký thường trú. Bao gồm:

- Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu và bản khai nhân khẩu.
- Giấy chuyển hộ khẩu theo quy định tại Điều 28 của Luật này.
- Giấy tờ và tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp.
- Thời gian cấp sổ hộ khẩu sẽ là 15 ngày.

Đây là thông tin về sổ hộ khẩu được giới thiệu chi tiết và đầy đủ. Hiểu về loại giấy tờ này giúp bạn thực hiện các thủ tục hành chính dễ dàng, nhanh chóng hơn.

Theo voh.com.vn

14. Đơn giản hóa thủ tục xuất-nhập cảnh với người nước ngoài, nhưng phải chặt chẽ

Tiếp tục chương trình làm việc tại Phiên họp toàn thể lần thứ 15, sáng 4-10, Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội tiến hành thẩm tra dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Điều hành nội dung thảo luận, Thượng tướng Võ Trọng Việt, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh, nhấn mạnh yêu cầu đơn giản hóa thủ tục hành chính xuất cảnh, nhập cảnh nhưng phải bảo đảm chặt chẽ, tránh bị lợi dụng.

Trình bày tờ trình của Chính phủ, Thứ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang nhấn mạnh, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam là cần thiết. Điều này xuất phát từ yêu cầu luật hóa chính sách cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam; kịp thời điều chỉnh các vấn đề mới phát sinh và bảo đảm sự đồng bộ với quy định của pháp luật khác có liên quan; tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người nước ngoài xuất cảnh, nhập cảnh vào Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, đồng thời bảo đảm an ninh quốc gia.

Trình bày dự thảo báo cáo thẩm tra dự án luật, Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh Nguyễn Thanh Hồng nói, Ủy ban Quốc

phòng và An ninh tán thành với sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam như tờ trình của Chính phủ.

Về giá trị sử dụng của thị thực (quy định tại Khoản 2, Điều 1), Ủy ban Quốc phòng và An ninh nhất trí bổ sung trường hợp chính đáng được chuyển đổi mục đích thị thực với những điều kiện rõ ràng như thể hiện trong dự luật. Quy định này phù hợp với tình hình thực tế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài có đủ điều kiện tiếp tục ở lại Việt Nam chuyển đổi mục đích thị thực để tìm hiểu thị trường, tìm kiếm việc làm, cơ hội đầu tư mà không phải mất thời gian, chi phí làm thủ tục xuất cảnh rồi nhập cảnh. Đây là quy định thể hiện sự thông thoáng nhưng chặt chẽ trong việc quản lý cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

“Với điều kiện quy định như dự thảo luật sẽ hạn chế tình trạng người nước ngoài vào Việt Nam tham quan, du lịch sau đó xin chuyển đổi mục đích khác, bảo đảm yêu cầu công tác quản lý nhà nước, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội”, ông Nguyễn Thanh Hồng nói.

Về bổ sung quy định đơn phương miễn thị thực, Ủy ban Quốc phòng và An ninh cho rằng, với chủ trương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh tại Việt Nam thì không nên thu hẹp diện các nước được đơn phương miễn thị thực, mà cần mở rộng hơn. Chính phủ cũng rất quan tâm đến nội dung này nên đã giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất. Vì vậy, Ủy ban Quốc phòng và An ninh đề nghị không bổ sung điều kiện bắt buộc nước khác phải có chính sách tạo điều kiện hoặc đơn phương miễn thị thực cho công dân Việt Nam trước, giữ nguyên như quy định hiện hành.

Về cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam, Ủy ban Quốc phòng và An ninh nêu quan điểm, đây là chính sách mới, thể hiện quyết tâm cải cách hành chính triệt để, phù hợp với chủ trương ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, mô hình thí điểm được đánh giá cao, công tác kiểm tra, xét duyệt được thực hiện chặt chẽ, kịp thời. Vì vậy, Ủy ban Quốc phòng và An ninh tán thành bổ sung quy định về nội dung này.

Bên cạnh việc thể hiện quan điểm nhất trí với sự cần thiết ban hành luật, đánh giá cao và cơ bản nhất trí với tờ trình cũng như dự thảo báo cáo thẩm tra dự án luật, các ý kiến phát biểu tại phiên họp cũng đề nghị rà soát thêm để hoàn thiện dự luật.

Có ý kiến đề nghị cần cân nhắc tìm cách giải quyết tốt nhất trong trường hợp công dân của quốc gia được cấp thị thực điện tử nhưng xin cấp thị thực theo cách truyền thống; cân nhắc thu hẹp diện đơn phương miễn thị thực để yêu cầu các nước cũng phải tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam nhập cảnh vào nước họ; bổ sung cơ

chế chia sẻ dữ liệu thông tin về xuất cảnh, nhập cảnh để thống nhất trong quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho khách quốc tế và đồng bộ với quy định chia sẻ cơ sở dữ liệu xuất cảnh, nhập cảnh trong dự án Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam...

Kết luận nội dung này, Chủ nhiệm Võ Trọng Việt đề nghị cơ quan thẩm tra và cơ quan soạn thảo phối hợp tiếp thu ý kiến của các đại biểu để hoàn thiện dự luật theo hướng chặt chẽ hơn, giải trình thuyết phục hơn.

Nhấn mạnh rằng, trong xu hướng mở cửa, hội nhập quốc tế, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý xuất cảnh, nhập cảnh là tất yếu, Chủ nhiệm Võ Trọng Việt đồng thời đề nghị phải bảo đảm chặt chẽ, tránh trường hợp lợi dụng sự thông thoáng để nhập cảnh, cư trú tại Việt Nam nhằm thực hiện hành vi khuất tất, vi phạm pháp luật.

Theo qdnd.vn

15. Giao dịch điện tử đất đai tương ứng dịch vụ công trực tuyến

Bộ TN&MT đang Dự thảo Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai để phù hợp với yêu cầu của Luật Đất đai, Luật Giao dịch điện tử và các quy định có liên quan.

Theo Bộ TN&MT, Dự thảo Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai gồm 3 Chương, 22 Điều. Bên cạnh những quy định chung, Dự thảo đã đề xuất những quy định cụ thể về: Giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; thời gian thực hiện, ứng phó sự cố ...

Theo Dự thảo Nghị định, nguyên tắc thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai phải đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, người sử dụng đất và các tổ chức cá nhân có liên quan; bảo đảm công khai minh bạch, công bằng, trung thực, an toàn, hiệu quả và thuận tiện cho sử dụng.

Bên cạnh đó, cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền lựa chọn phương thức giao dịch với cơ quan Nhà nước nếu cơ quan Nhà nước đó đồng thời chấp nhận giao dịch theo phương thức truyền thống và phương thức giao dịch điện tử, trừ trường hợp pháp luật quy định khác; tuân thủ các quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Về phương thức thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai tại địa phương được thực hiện giao dịch tương ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, 3 và 4. Theo đó, cơ quan tổ chức cung cấp dịch vụ giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai công khai thông tin, cung cấp mẫu hồ sơ về thủ tục hành chính và các văn bản liên quan trên cổng thông tin điện tử của UBND cấp tỉnh, Sở TN&MT hoặc UBND cấp huyện.

Cụ thể về giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai tương ứng với dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, cơ quan, tổ chức, cá nhân truy cập vào cổng thông tin điện tử như trên để tải và hoàn thiện hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến nơi tiếp nhận. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ trả kết quả thực hiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Còn về giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai tương ứng với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, cơ quan, tổ chức, cá nhân truy cập vào cổng thông tin điện tử như trên để tải mẫu hồ sơ thực hiện gửi đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết thông qua mạng điện tử. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ. Trong thời gian tối đa 3 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện với trường hợp chưa đầy đủ, hợp lệ và thông báo trả hồ sơ với trường hợp đầy đủ, hợp lệ qua điện thoại, thư điện tử hoặc thông báo trên hệ thống giao dịch điện tử.

Sau đó, cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ theo quy định, Văn phòng Đăng ký đất đai ký số và truyền thông tin điện tử cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có). Cơ quan thuế ký số và truyền thông tin điện tử về Văn phòng và Văn phòng thông báo tới cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện giao dịch điện tử.

Về giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai tương ứng với dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về cơ bản thực hiện một số trình tự như ở mức độ 3. Bên cạnh đó, cơ quan tổ chức cá nhân thực hiện giao dịch thanh toán trực tuyến các khoản nghĩa vụ tài chính.

Đồng thời, đối với trường hợp thực hiện thủ tục đăng ký chuyển quyền sử dụng đất mà người sử dụng đất không có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận; thực hiện thủ tục đăng ký, xóa thế chấp, bảo lãnh, xóa đăng ký bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản trên đất, người sử dụng đất phải nộp bản gốc Giấy chứng nhận tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Theo baotainguyenmoitruong.vn

16. “Thủ tục đầu tư còn dài dòng, các địa phương còn khó”

Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Hà Nội Nguyễn Văn Sửu đã nhấn mạnh nội dung trên khi phát biểu tham luận tại Hội thảo Phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân do Bộ NN&PTNT tổ chức ngày 5/10.

Theo Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Hà Nội Nguyễn Văn Sửu, những thành tựu trong gần 10 năm triển khai thực hiện Chương trình

mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM cho thấy chủ trương, chính sách đúng đắn, kịp thời của Đảng, Nhà nước. Cùng với cả nước, NTM Hà Nội cũng đã đạt được nhiều kết quả nổi bật.

Dù có tổng số xã lớn thứ 2 cả nước (386 xã), chỉ sau tỉnh Thanh Hoá, nhưng NTM Hà Nội đã thay đổi rõ rệt, dường như có hoa nhà có số phố có tên. Đến nay, toàn TP đã có 6 huyện, 325/386 xã về đích NTM, vượt kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao trước 2 năm. Giá trị sản xuất nông nghiệp trên 1 héct-a canh tác đạt 259 triệu đồng/năm. Thu nhập bình quân đầu người dân khu vực nông thôn đã đạt gần 47 triệu đồng/năm. Tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn liên tục giảm, hiện chỉ còn khoảng 1,8% (theo chuẩn đa nghèo mới)...

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên, Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Hà Nội Nguyễn Văn Sửu cho rằng, xây dựng NTM giai đoạn tới sẽ vẫn còn nhiều thách thức. Chính vì vậy, các bộ ngành từ T.Ư cần tiếp tục có sự quan tâm đúng mức, triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ cụ thể các địa phương trong thực hiện.

Một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm hàng đầu là cần tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng nông thôn theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu sản xuất ngày càng cao và nâng cao chất lượng sống cho người dân nông thôn. Tuy nhiên, đại diện lãnh đạo Hà Nội cho rằng, thủ tục hành chính trong đầu tư công phải đơn giản hơn, bởi “thủ tục còn dài dòng, các địa phương sẽ còn khổ”.

Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Hà Nội Nguyễn Văn Sửu cũng đề nghị cần thúc đẩy chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, liên kết giữa nhà khoa học – DN – người dân trên cơ sở bảo đảm lợi ích. Quan tâm giải quyết vấn đề môi trường, đặc biệt là thu gom, xử lý rác thải nông thôn. Có cơ chế khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến.

Bài toán được mùa mất giá cũng được Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Hà Nội đề cập cùng với kiến nghị cần tăng cường phân cấp cho địa phương trong phát triển các sản phẩm giao dịch nông sản, thực phẩm. Bên cạnh đó là hoàn thiện chính sách về đất đai. “Đầu tư cho nông nghiệp cần thời gian dài, do đó cần có bàn tay của Nhà nước để ổn định sản xuất cho bà con, tổ chức, DN thì mới sử dụng hiệu quả được nguồn lực” – Phó Chủ tịch Thường trực Nguyễn Văn Sửu nói.

Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Hà Nội Nguyễn Văn Sửu cũng đề nghị các bộ ngành cần quan tâm, nghiên cứu các chính sách thúc đẩy phát triển các điểm di tích lịch sử văn hoá trong tiến trình xây dựng NTM, gắn với lợi ích của cộng đồng dân cư. Quan tâm làm tốt công tác dự báo thị trường, ảnh hưởng thiên tai. Đồng thời, mạnh dạn thay đổi các chính sách đã lỗi thời, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất nông nghiệp.

Theo kinhtedothi.vn

17. Sợ dân mất công đi lại, cán bộ viết status Facebook kêu gọi tư vấn

Cán bộ tư pháp xã Phương Điền (huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh) đã đăng status lên Facebook để nhắc nhở người dân khi có vấn đề thắc mắc hay trước khi lên cơ quan chức năng làm hồ sơ, thủ tục hành chính có thể gọi điện trước để vị cán bộ này tư vấn, khỏi mất công bà con đi lại.

"Chào tất cả mọi người, đây là số điện thoại của mình, lúc nào mọi người cần làm các thủ tục hành chính tại UBND cấp xã, cấp huyện hãy gọi cho mình trong giờ hành chính để mình tư vấn cho mọi người trước khi đi làm, đỡ mất công lên làm rồi thiếu cái này cái nọ lại phải về lấy vất vả, đi lại nhiều lần hay lãnh đạo không có tại UBND", dòng trạng thái này là của anh Trần Hùng Cường, cán bộ tư pháp, hiện đang công tác tại UBND xã Phương Điền, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Cuối dòng trạng thái, anh Cường đã ghi rõ chức danh và số điện thoại của mình.

Nhiều người đã chia sẻ, bình luận ca ngợi việc làm của vị cán bộ xã này. Facebooker Hang Nguyen viết: "Thật tuyệt vời, cán bộ nào cũng như vị cán bộ này thì người dân sẽ đỡ vất vả hơn nhiều. Rất cảm ơn bạn".

Về việc làm của mình, anh Cường nói: "Địa bàn chúng tôi xa trung tâm, phương tiện, cũng như điều kiện giao thông đi lại khá khó khăn nên tôi muốn giúp bà con thuận tiện, nhanh gọn hơn mỗi khi đi làm hồ sơ, thủ tục tại xã, huyện. Trước khi đi làm hồ sơ, nếu chưa hiểu họ gọi điện trước cho tôi để được tư vấn, chuẩn bị những giấy tờ cần thiết".



Anh Cường cho biết, anh từng chứng kiến cảnh cụ già đi làm hồ sơ cho con cháu do thiếu giấy tờ phải đạp xe về nhà lấy, rồi khi có đủ giấy tờ lên xã thì lãnh đạo xã lại đi họp không ký được hồ sơ, nên anh làm vậy để giảm bớt sự phiền hà cho người dân, người dân đỡ phải đi lại nhiều.

"Sau khi đăng tin, tôi cũng không nghĩ là được nhiều người quan tâm như vậy, không những người dân địa phương gọi điện hỏi mà người ở các địa phương khác cũng gọi điện hỏi. Thật sự tôi thấy rất vui", anh Cường chia sẻ.

Chị Nguyễn Thị Thanh, một người dân xã Phương Điền nói: "Người dân chúng tôi hiểu biết còn hạn chế, mà quy định thường có những thay đổi chúng tôi không biết. Giờ có số điện thoại của cán bộ tư vấn, hẳn có thắc mắc gì gọi điện cán bộ đều tư vấn tận tình chu đáo".

Trao đổi với *Dân Việt*, ông Nguyễn Văn Minh - Chủ tịch UBND xã Phương Điền cho hay, anh Cường là cán bộ tư pháp của xã 20 năm

nay, anh là một cán bộ có trình độ chuyên môn, nhiệt huyết và được người dân rất ủng hộ.

Phương Điền là một xã khó khăn của huyện Hương Khê, địa bàn cách trung tâm huyện 15km, giao thông đi lại chưa thuận tiện.

Theo danviet.vn

18. Hơn 97% đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đã giao dịch hồ sơ điện tử

Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội cho biết: Đến nay, trên địa bàn thành phố có trên 97,3% các đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử.

Thực hiện chỉ đạo của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội đã tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động nghiệp vụ của ngành.

Đến nay, Bảo hiểm xã hội Thành phố đã liên thông dữ liệu, kết nối các phần mềm quản lý: Giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội (TCS), phần mềm quản lý thu, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế (TST), phần mềm kế toán và Hệ thống thông tin Giám định bảo hiểm y tế, góp phần hiệu quả trong công tác phòng chống lạm dụng, trực lợi quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Kết quả, đến nay, có trên 97,3% các đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử; tiếp tục thực hiện giao nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích (chi phí do cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán), thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về kê khai, đóng nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Trong tháng 9/2019, ngành tiếp nhận 762.455 lượng hồ sơ, đã giải quyết 598.476 lượng hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ chậm muợn 8,07%.

Theo thống kê của Bảo hiểm xã hội thành phố, 5 đơn vị có tỷ lệ hồ sơ chậm muợn thấp nhất thành phố là: Đan Phượng (0,23%), Chương Mỹ (0,31%), Sơn Tây (0,41%), Hoàn Kiếm (1,32%).

5 đơn vị có tỷ lệ hồ sơ chậm muợn cao nhất thành phố là: Phú Xuyên (28,8%), Hoàng Mai (26,21%), Hà Đông (24,69%), Ba Vì (24,16%) và Gia Lâm (19,9%).

Theo laodongthudo.vn

19. Cục thuế HN ban hành công văn hướng dẫn ngừng sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực

Ngày 26/9/2019, Cục thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 74659/CT-TTHT hướng dẫn chi tiết về việc ngừng sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực.

Theo đó, nếu ngừng sử dụng hóa đơn có mã xác thực của cơ quan thuế (hóa đơn xác thực) thì doanh nghiệp phải truy cập vào phần mềm xử lý hóa đơn của Tổng cục Thuế (VAN) để khai báo theo mẫu số 04/ĐK-HĐXT.

Kể từ thời điểm đăng ký ngừng sử dụng, doanh nghiệp sẽ không tạo được hóa đơn xác thực trên hệ thống nhưng vẫn có thể tra cứu các hóa đơn đã được xác thực.

Trường hợp không tiếp tục sử dụng các số hóa đơn xác thực đã đăng ký phát hành, doanh nghiệp truy cập phần mềm VAN để khai báo hủy số hóa đơn đã đăng ký nhưng chưa sử dụng theo mẫu số 06/ĐK-HĐXT.

Thông tin hủy số hóa đơn của doanh nghiệp được cơ quan thuế đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Sau đó, nếu doanh nghiệp triển khai hóa đơn điện tử không xác thực thì phải tuân thủ đúng quy định trong việc khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn.

Khởi tạo hóa đơn điện tử là hoạt động tạo định dạng cho hóa đơn, thiết lập đầy đủ các thông tin của người bán, loại hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, định dạng truyền - nhận và lưu trữ hóa đơn trước khi bán hàng hoá, dịch vụ trên phương tiện điện tử của tổ chức kinh doanh hoặc của các tổ chức cung cấp dịch vụ về hoá đơn điện tử và được lưu trữ trên phương tiện điện tử của các bên theo quy định của pháp luật..

Tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử trước khi khởi tạo hoá đơn điện tử phải ra quyết định áp dụng hoá đơn điện tử gửi cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp bằng văn bản giấy hoặc bằng văn bản điện tử gửi thông qua cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế và chịu trách nhiệm về quyết định này.

Trước khi sử dụng, doanh nghiệp phải lập Thông báo phát hành hóa đơn điện tử (gồm các nội dung: tên đơn vị; mã số thuế; địa chỉ; điện thoại; các loại hóa đơn phát hành; ngày lập Thông báo phát hành; tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của đơn vị hoặc chữ ký điện tử của tổ chức phát hành) gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Trường hợp có sự thay đổi địa chỉ kinh doanh, tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử phải gửi thông báo phát hành hoá đơn cho cơ quan thuế

nơi chuyển đến, trong đó nêu rõ số hoá đơn đã phát hành chưa sử dụng, sẽ tiếp tục sử dụng.

Trường hợp có sự thay đổi về nội dung đã thông báo phát hành, tổ chức, khởi tạo hóa đơn điện tử thực hiện thông báo phát hành mới theo hướng dẫn tại khoản này.

Tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử phải ký số vào hóa đơn điện tử mẫu và gửi hóa đơn điện tử mẫu (theo đúng định dạng gửi cho người mua) đến cơ quan thuế theo đường điện tử.

Thông báo phát hành hóa đơn điện tử (không bao gồm hóa đơn điện tử mẫu) phải niêm yết tại trụ sở tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử trong thời gian sử dụng hóa đơn điện tử

Xem chi tiết Công văn số 74659/CT-TTHT [tại đây](#).

Theo vinanet.vn

20. Đà Nẵng tạm dừng cấp phép dạy thêm, học thêm

Do các quy định về việc cấp phép dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục hết hiệu lực nên Đà Nẵng cũng tạm dừng việc cấp phép.

Ngày 4/10, Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng cho biết, vừa ra thông báo số 2878 về việc tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp phép dạy thêm, học thêm.

Theo đó, ngày 30/9, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có phiếu chuyển số 1371 về việc triển khai thực hiện quyết định số 2499 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong đó có nêu rõ về việc công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

Nội dung các điều được công bố hết hiệu lực nói trên liên quan đến việc cấp phép dạy thêm, học thêm.

Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng cho hay, trong thời gian trình Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Sở thông báo tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp phép dạy thêm, học thêm thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Giáo dục và Đào tạo.

Theo giaoduc.net.vn

